Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 2426 SIX PAGES NGÀY THỨ SÁU 17 SEPTEMBRE 1926 - NGÀY 11 THÁNG TÁM NĂM BÍNH DẦN SAU THƯƠNG NĂM THỨ 18

LỤC-TỈNH TÂN VĂN

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chủ-nhựt

Chủ-nhơn kiêm Tổng-Lý : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Chủ-nhiệm : LÂM-VĂN-NGỢ
Chủ-bút : LÊ-HOÀNG-MƯU

Giá báo-Quảng cáo: Lục-tỉnh Saigon
Điện-thoại nói, hỏi : 65 205

GIÁ BÁO
Năm đã trả trước ..... 0$ 00
Trong nước: Một năm 12$00, Sáu tháng 6$50, Ba tháng 3$80
Ngoại quốc: Một năm 18$00, Sáu tháng 9$00, Ba tháng 4$50

CÁCH GỞI BẠC VÀ GỞI BÀI:
Mua báo phải trả bạc trước và phải gởi ngay cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý.
Các bài gởi đăng báo thì cứ gởi ngay cho ông LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Nhà Báo ở đàng Lucien Mossard Số 32, gần trường học Pétrus Ký

A Louer

A Louer

ĐỒNG-BANG ! XIN HÃY MỞ LÒNG CỨU KHỔ DÂN MIỀN BẮC BỊ LỤT

TIỀN ĐỒ CỦA QUỐC-DÂN TA

Quốc dân ta ngày nay còn ở trong cái vòng bắc ám, mới có cái bóng vận-mịnh ở ngoài vạn lý. hễ chiếu vào một tia sáng, mỏi mắt ra thấy con đường tấn-bộ rộng thênh thang, của người các nước phủ cường dương dương rưỡi, ai không nóng lòng sốt ruột muốn phá toang cái rào hẹp tắc mà lên tới cõi quang minh, thoát khỏi nơi công tích mà hay nhảy bằng người trên đường tranh cạnh, song quốc dân ta ngày nay, cũng như dương giấc ngủ say vừa mới thức, tinh thần còn bàng hoàng chưa tỉnh tang, nếu quáng mắt dậy vội chạy nhảy quàng xiên, thì không khỏi chẳng vấp cũng ngã. Ta thấy về vang sung sướng không được bằng người, mà vội vàng bắp lấp làm lấy việc tây trời, trí không nghĩ tới, sức không kham nổi. đã mong lấy bằng người ngay lập tức, thì không những công. hiệu không thành, quyết lại thêm cái họa tày đình đến sau.

Ta muốn cho tiền đồ nước ta khá, nòng nả với vàng không được, mà chậm trễ lười biếng cũng không xong. Nói thì dụ như nơi rừng xanh núi đỏ, hoặc nơi đất thấp bùn lầy kịp, muốn tạo nên cái đường cái khang trang, cho xe ngựa giao thông tiện lợi, thì trước hết phải dụng nhân lực, tốn công phu. nơi cỏ dọn gai góc bạt đá xẻ nền, nơi thấp đắp đất cát, lấp vực, làm cầu, công trình theo với tiền của bằng nhau, mà phải có nhà kỹ sư chỉ phương hướng cho, đắp theo lối nào, đến đâu là đích, mới thành đường cái được. Đó là cái tiền đồ của một lối đi, nhân tiện trông thấy, lúc đầu còn phải dụng công khó nhọc mới thành, buổng chi là tiền đồ của quốc dân còn mênh mông mau mắc, lại ở cái thời kỳ tương lai, chớ không ở cái địa bộ nhỏ hẹp ta, không bảo nhau ra công bỏ đắp ngay từ bây giờ, sao mong tấn bộ được.

Hiện nay đường học-thức của ta mới thấy đào tạo nên những tay chân bắt làm việc các công-sở, chỉ có cái kết quả có bằng cấp được lương bổ-ng chớ chưa thấy ai đã làm nên việc gì có ích quốc lợi dân. Đường công-nghệ của ta vẫn theo lối thủ công tào tác, khi dụng còn vụng về, máy móc chưa làm nổi, suốt trong nước chưa thấy một xưởng thợ nào người mình đứng đến máy lớn máy nhỏ, bằng đồng bằng sắt, không phải mua chác ngoại dương. Đường thương-mại thì nay tuy đã thoát cái thời kỳ bế quan tỏa cảng nhưng vẫn loanh quanh buôn thứng bán bương, buôn đâu chợ bán cuối chợ, hàng hóa ta xuất cảng có ít, mà hàng ngoại dương nhập cảng ta buôn lại rất nhiều, nên số tiền sinh lợi ở trong, không bù lại với số tiền lậu chi ra ngoài được. Đường nông nghiệp thì phí liệu chưa biết cách chế, điền khí chưa có máy móc. Cách thức về nông chưa học, lối phòng thủy dẫn thủy không tường. ở trong chân tranh nhau từng tấc đất mẫu bờ, mà thường-du thì đất bỏ hoang mãng mênh mông. chưa có mấy ai đi khai khẩn. Đường kinh tế thì kiến thức còn hẹp, tài năng còn thiển, nên sự mở mang lẽn công kia việc nọ chưa xảnh. Đường danh vọng thì chỉ cây hơn nhau cái giấy trắng gấy vàng, khoe khoang cái cuống điều cuống tim, sùng thượng cái tiếng rọi sang, thêm thường cái danh giá hão, rất lại đến thực nghiệp thì không mấy người làm nên được nỗi danh giá. Từ đường khai trí đến đường trị sinh đều kém cả, ta có thể nào cứ tự nhiên mà mong có tiền đồ khả được đâu.

Phàm việc trong vũ trụ, có lạo nhân mới có kết quả, không có việc gì không phải dụng công mà thành. Cái tiền đồ của quốc dân ta sau nầy được hanh thân hay nguy hiểm chóng gai, là do tự quốc dân ta ngày nay biết xắn dây, hay không biết xây đắp. Những người theo cái lý thuyết bi thái thường nghĩ rằng : Nước có buổi suy vi, tất có ngày hưng thạnh, trình độ nước ta nay tuy thua người Xiêm, kém người Nhựt, nhưng sau nầy tri thức mỗ mang ra, vận hội lại khá đến, tất có ngày nòng nghiệp thương nghiệp chả kém chi người Anh, lâu bay tàu ngầm chả kém gì người Mỹ ; tiền đồ quốc dân ta sẽ được rộng rãi thỏa thuê. Những người theo cái lư tưởng tự khi lại nghĩ rằng : Can dảm của dân minh nhát hèn, trí não của dân minh thấp kém, không có cái chi tiến thủ mạo hiểm, lại vụng cái tài tranh cạnh kinh doanh, lần sống chính lợi ở ngoại dương càng lay động đến, thì con đường sinh hoạt ở trong càng long lở đi, tiền đồ của dân ta, sẽ có ngày không khác gì người giống đỏ ở chân Mỹ.

Hai cái thuyết đó đều không có định kiến, chẳng qua một đằng chỉ trông nhờ nào thời vận, với một đằng tự cam bũ bại, không biết tự cường, tự tưởng bão nên thế mà thôi, chớ tiền đồ của quốc dân sau nầy hay dở như thế nào, còn chờ đợi ở công việc quốc dân làm, chớ không có thể lấy mộng tưởng đoán trước được.

Công việc của quốc dân làm cho tiền đồ khả, không gì cần hơn sự học, mà chịu chức trách ra đảm nhận lấy công việc ấy tức là bọn thiếu niên. Song làm cho đạt được cái mục đích tiền đồ của quốc dân trông cậy, thì khắp các hạng người trong nước đều phải gánh vác vào một phần, chớ độc lực bọn thiếu niên tự xoay xỏa lấy không sao kham nổi, là vì sự học đã cần phải có người lại phải có của. Vậy thì các bậc lão thành, phải khuyến bảo cho bọn trẻ trung. Các nhà có thể lực trong nước cần p ải xin phép Chánh-phủ dụng lấy người thiếu niên anh tuấn, giúp lương cho sang Pháp du học (sang Pháp du học, lợi hơn du học các nước khác, là vừa được tiện thấy dạy, sẵn lòng khai hóa, vừa tỏ lòng tin ngưỡng, tắt mối nghi ngờ, không còn ngại gì nữa). Tôi nói cái mục đích đi học đây, không ở sự học để thi đỗ làm quan, mà ở sự học để làm dân biết đủ các nghề như dân các nước. Nếu ai học cấu lấy vinh hiển thân gia, thì chỉ là cái hi vọng riêng của cá nhân, chớ không quan hệ đến sự ích lợi chung cho cả toàn quốc. Nay chỉ mong rằng : học làm thợ sao cho chế tạo được cơ khí tinh kỹ, học làm ruộng sao cho biết cái lư-ng tiền chừng, học thương mại sao cho hiểu cách tổ chức, biết lối giao thông ; suốt các môn cơ học, khí học, hóa học, quang học, điện học, khoáng học,... trong bụng đ thành thuộc, tay lại làm được nữa, chớ không phải chỉ học để cho biết ; không những chỉ vào nhà trường học sách sở, lại cần phải vào các xưởng thợ, hoặc thèo các nhà kỹ sư, tập làm việc lao động thiệt hành. Hết lớp ấy sang lớp học để thành nghề rồi, lại kém lớp khác. Cốt đi học về, để làm ra sách, để dựng ra xưởng, hoặc dạy người trong nước làm nghề, hoặc mở mang công việc có ích lợi cho nông thương. Vật liệu chế tạo lấy được đỏ phải mua của ngoại dương, thức ăn thức dùng đủ, tài hóa lẫu chi ra ngoài cả ít : công nghệ đã tiến bộ, hàng hóa xuất cảng lại thêm thâu lợi ở ngoài về, thì lo lại quốc dân ta chẳng có tiền đỏ khá, khó gì chẳng thoát ly nơi mê lậu mà cứ theo con đường cái chính kéo thẳng tới đài vẻ-vang. Dân Xiêm dân Nhựt trước cũng như ta, chỉ khác trong nước người trên biết bảo người dưới, người giàu biết giúp người nghèo, cho bọn thiếu niên đi du học, mà gây dựng nên cái cơ sở phú cường đó thôi. Nếu ta không dụng kiên tâm nghị lực, học các khoa học cho đến nơi đến chốn, trong thấy công trình khó nhọc, đã vội nản chí nghị lòng, thì khác nào như chèo thuyền, thấy sóng cả đã nghỉ tay chèo. Như đi dương đến nửa chừng đã vạch đất trở lại, sự mong mỏi ở tiền đỏ chẳng thất vọng lắm ru.

Làm nên cái tiền đỏ của quốc dân là tạo lấy cái hạnh phúc chung cho cả toàn quốc lâu dài, kẻ có công, người có của, ai nấy đều phải gắng sức vào mới nên.

THẠCH BÀNG N. C.

Hội Tê-cập dân miền Bắc

Kính tô

Bạn đồng-bang biết rằng quan Nguyên-soái có cử một bản hội Annam đề đi quyên trong thà h-phố. Vậy xin bạn Đồng-bang đề ý giúp cho hội quyên nầy cho rỡ danh, để làm bằng cớ hiển nhiên rằng Annam biết thương nhau trong cơn hiểm lóc nguy, chỉ cho thiên-hạ thấy rằng Annam chẳng trọng tài khinh nghĩa.

Bản hội Annam đây còn tính lập nhiệu hi cuộc để lấy lợi tế-cập dân Bắ -kỳ đang lúc phải tai trời ách nước, nhứt là hát rải-lương, hát bội, đá banh, và nêu có thể, lập một đêm Chợ Phiên tại vườn ô g Thượng.

Việc còn đương sắp lập, xin đồng-bang đề ý dận lòng.

XIN ĐỒNG-BANG LƯU-Ý

Bản hội lạc quyên Annam tại Saigon đề tế-cập dân miền Bắc bị thủy-tai, xin cứ lời cần-gấu đề kính cáo cho bạn đồng bang tử người sang kẻ hèn, từ người giàu kẻ khó cùng cả thiện nam t n nữ được rõ rằng : trong bản hội lạc quyên Annam nầy, những ai vì những ai có quyền quyên vật, thâu nhận các món tiền của chư vị, tức tâm e nghĩa thì đã có đăng lên trong các hiệu báo rồi, theo lời nghị của quan Nguyên soái Nam kỳ ngày 10 Septembre 1926.

Ngoài ra, thì trong bản hội lạc quyên Annam nầy không còn một ai khác nữa ; dầu người Nam-kỳ hay Bắc kỳ. Vậy nên chư quí thiện nam tín nữ từ nay cấm phải lưu tâm mà phòng ngừa những sự giả dối của phường không nhà không cửa, không gạo không cơm, thường lén mặt là văn sĩ, là quốc sự phạm, đi gạt chúng cho lắm ; như là người Trung Bắc-kỳ Vì trong bản hội nầy biết rõ rằng có nhiều kẻ hay thừa nước đục thả câu, thấy người Nam-kỳ giàu lòng khinh tài trọng nghĩa, thừa cơ hội nầy mà giả cái thủ đoạn giả dối đặng hoặc chúng lấy tiền

Vậ người Bắc-kỳ thì trong bản hội chỉ có một viên Hội-trưởng hội « Ái-hữu Bắc-kỳ - thôi, ngoài ra thì chẳng còn ai là hai người Bắc. Vậy trong bản hội xin có lời rất nầy đề cho hiệt ợi đồng-bang được hiểu rõ rằng : những người trong bản hội đi quyên tiền nầy đều có biên-lai hẳn hòi, có quan Bắc-kỳ Thành khố Saigon nhận chắc. Nếu có kẻ nào giả dối quyết gạt lường thì chư liệt vị được phép bắt giải lên tòa đề trừng trị

BỊNH RẤT HIỂM NGHÈO

Xin ai điềm chỉ giùm thầy làm phước

Ông huyện Nở trần nhâm tại quận Bàng-đa (Travinh) chẳng may bị bịnh đau trong bọng rất hiểm nghèo, nói năn ăn nống đều bất tiện quá, đã 10 tháng nay rồi ; vì bịnh ấy, mà làm cho ông phải xin nghỉ về tại châu thành tỉnh Tanan, mướn phố được kiếm thầy đều trị.

Nhưng đã mấy tháng nay cũng vô phương ! ! Nay rủ bịnh ấy là bịnh «Hai lưỡi» chỉ nghĩa là trong đó dọng mọc thêm một cái lưỡi nhỏ nữa ăng cái lưỡi thường của người, làm cho nói rằng chi không được cả.

Ấy vậy trong lục châu ai biết được vị thuốc trị về bịnh (Hai lưỡi) dây xin đến tại Tânan cứu ông làm phước.

Ông là một vị quan Annam rất rèn hiền từ. nhơn đức, ai mà đến tận chỗ ông đang ở dưỡng bịnh đây thì lấy làm thương ông vô cùng ! Mình thì mang bịnh hiểm nghèo, bà vợ lại tị trần hôm tháng trước bỏ một đám con thơ chịu chích, thiệt là khổ cho ông biết muôn ngàn nào mà kể xiết !

Nên cái xin chư vị trong lục châu, ai biết thuốc cứu giùm ; ai không thuốc cũng mách miệng giùm cho người nầy người no, họa may có gặp ông nào biểu chỉ giùm được có cứu người làm phước.

Tôi chẳng phải bà con thân tộc chi cùng ông huyện Nở nhưng mà ngày ông còn ở Vinhlong tôi được hiệt tánh ý ông, và gia đình ông. Mà ngày nay ông chẳng may làm bịnh hiểm nghèo như vầy làm cho tôi phải xốn-xan lòng dạ vô cùng, nên phải để lời cầu cứu cùng lục châu chư vị vậy.

PHẠNG-BÁ-PHÚC, Vinhlong

CUỘC NGHĨA QUYÊN

cứu giúp dân miền Bắc bị lụt

Từ nay. Bổ i báo mở mục nầy để đăng lên những vị hảo tâm vì nghĩa quyên tiền tế cấp dân bị thủy tai Bắc-kỳ

Những qui danh vì nghĩa xin đăng như dưới đây :

Số quyên thâu tại nhà in Union

Cộng chung liste	146 $ 20

Cuồng phụ ngộ cứu nhân

33

HỒI THỨ NHỈ

« Chức-nữ tư cơ hư dạ nguyệt,
« Thạch kình lân giáp động thu phong. »

(Tiếp theo)

Thấy cái phận ông Phán mà thảm thương ! Ngồi nghe Đào-hương-Ba để thuật, ông chạnh buồn ô-mặt châu mày ; tuy ông có lời hứa chịu với Đào-hương-Ba, hễ nàng trung hăng cỏ ra, thì ông vẫn tra mình bạch ; nhưng mà khi nghe qua. ông đau đa xót xa, khóc hồ người, cười ra nước mắt ; ông còn chi nào mong mỏi vấn tra ; nhứt là ông nghe tới tên tiếng Bảy-Thâu như cái một rã, nhưng bỗi ông vị Đào-hương-Ba, nên ông ngồi lường thử ra mà chất lưỡi. Ông còn có lòng nào trông thấy rõ trước mắt ông phải xa nhau chăng ! Không đè. Đào-hương-Ba nói vừa dứt lời, chụp hỏi kề đi kêu Bảy-Thâu, ông không ngăn cản kịp ; rèn cực chẳng đã, ông không biết liệu sao, phải cam ngồi hâm thinh ; chờ trong lòng ông nó âm ức, so-ực đến đỗi cuồn bọng của ông có mấy cục xương đòn lò hình ra hết ! Ông ngồi ngẫn ngơ như người trong mộng, chàm tỉnh giấc ông. Bỗng chốt, ông nghe Đào-hương-Ba kêu ông mà nói rằng : « Thằng Bảy-Thâu đây mấy, mình muốn hỏi chi thì hỏi ». Nói rồi, rỏ lại ngó Bảy-Thâu mà dặn rằng : « Ông có hỏi đều chi cứ thiệt khai ngay ; đừng gian-dối bỏi thêm mà tội không dung thứ đa mi à ! »

Bảy-Thâu gi-gi, đứng nép một bên. Bảy giờ ông Phán mới ngó lên, ông thấy Bảy-Thâu, ông đỏ mặt tía tai, dừng máy trợn mắt. Ngặt có Đào-hương-Ba ngồi kia, không lẽ ông nói sao, chớ ông mà không làm chi cho đã cái nư giận của ông, thì ông tức mình ám-ảnh. Cớ ấy nên khi ông nghỏ lên thấy Bảy-Thâu rồi, mà ông phải lần lần hạ cho đặng ngọn lửa lòng của ông, thì khỏ tâm ông biết bao ; bỗi vậy ông ngồi ngó Bảy-Thâu mà nhìn trân, làm như thể cốn miệng mà không ngó nói. Giây phút ông mới đưa tay chỉ mặt Bảy-Thâu mà hỏi :

« Mi. . . . . là. . . . . Bảy-Thâu ? Mi. . . . mi. . . . . mi. . . . . cò. . . . bi ! . . . là chăng ? »

Bảy-Thâu chưa kịp trả lời, thoạt nghe cô Đào-hương-Ba cất tiếng nói cùng ông Phán :

« Mình thông-thả ông đo-đắc mà bỏi nó, chớ mình làm gì dữ quá vậy, nó thiệt kinh bỏ ; vả còn biết gì mà nói ! Mình quen lành ám-ả với tôi, rồi với ai mình cũng tưởng như tôi, mình muốn ra oai sấ-sá ! »

Dứt lời cô bước qua, ngồi gần ông, cầm quạt quạt hoi, liếc mắt đưa tình, miệng mỉm cười duyên, nào kém sức Điêu-Thuyền Đắc-Kỷ ! Đề vậy cô lại còn quở Bảy-Thâu, cô nhây-nhây bỏi Bảy-Thâu : « Sao mi chưa lạy ông đi mà thú tội. Thật thì tội lỗi của mi chất ngập non nam, chứa đầy biển bắc ; đâu muôn thác cũng chưa đặn ! »

Bảy-Thâu vâng dạy. cuối lạy tam-thiên, lạy và khóc thộc-thít : « Ông ôi, xin ông rộng thương tôi chút phận hèn, đâu muôn thác không phiền tắc dạ.

(Còn nữa)

Thương yêu

Thương yêu ở đời là một cái sợi dây liên lạc chung cho cả các hạng người, ai cũng cần phải cần có tình nghĩa thương yêu. Có thương yêu mới có bình vực, có bình vực mới mong có đoàn-thể hùng cường để giữ cho nhà lo cho nước, mà dựng vững vài nhân-quần với xã hội ở trên mặt hoàn cầu nầy được.

Kìa ! biết bao nhiêu nước, dan h van bốn biển, văn minh cường phú chiếm cứ các nơi, lấy chỗ rợ giữ chỗ kia để dung thọ cho nhau được sung sướng. Ấy được vậy là nhờ cái gì ? cớ phải là cái tình nghĩa thương yêu với nhau, mà hiệp lại thành ra cái sức mạnh vô cùng chăng ?

Còn những nước mà lần lần phải tiêu diệt đi thì cớ phải ở như cái tình nghĩa gì mà chẳng thiệt lòng thương nỏi yêu giống chăng ?

Kể như nước Nam ta xưa kia, đời nào cũng có lời hiền giúp Vua, thương dân, yêu nước như ông Trần-hưng-Đạo thì sao đến nỗi đem nước làm tôi tớ cho Tàu kể ơn ngàn năm. Mà ngày nay dân Nam-Việt ta ai ai cũng thương nhau như thương cọp mẹ mới kinh thờ cha mẹ, thấy cỏ yêu trò mới dạy cho trò đến nơi đến chốn, anh em cỏ thương yêu nhau mới quyền luyến nhau, bè bạn có thương yêu nhau mới có tin cậy nhau, vợ chồng có thương yêu nhau mới hòng ăn ở với nhau được vẹn chữ thủ-chung như nhứt, dân có yêu nước mới hết lòng lo cho nước, quan có thương dân mới hết lòng khai hóa cho dân. Kể như vậy thì cái tình nghĩa thương yêu rất là quan hệ cho người đời ta lắm.

Nếu người ở đời mà không có tình nghĩa thương yêu thì chẳng khác gì lấm, chỉ như những kẻ ở đời lại mưu cái thế lực của tình nghĩa thương yêu để làm cái mồi-giới mà lừa công cướp của.

Hạng đó thường tới đã mục kích thấy nhiều người chịch là những người đã có học thức, đã thi đỗ bằng nọ bằng kia, đã làm ở sở này sở khác, lại thường coi bác chương bằng ngày, tập-chí hằng tháng. Miệng nói ra lúc nào cũng hình như thương giống yêu nòi, qui dân chuộng nước. Song lấy ngôn ngữ của họ mà đối với cách hành vi của họ thì khác nhau xa lắm, hình như trên trời dưới biển, chẳng biết đâu mà tả cho xiết xét cho cùng.

Ôi ! nhà mà có hạng người yêu thương như thế thì nhà vượng sao được. Nước mà có phần nhiều những hạng người yêu thương như vậy thì nước thạnh sao nổi.

ĐÀO QUANG-PHÁ

Đó
Ấn cắp b
Hãng Boy-Landry ở
thường mỗi ngày quan
giờ mão giờ làm việc
cho đến 1 giờ rưỡi trư
tên gát-đen canh giữ
giờ ấy, có một hòm cu
công việc rồi thì hay
cũng gần lối hăng đó
Hôm qua, vào lúc g
đang ngồi canh giữ ở
có một tên cu-ly ở tr
lầu trên đi xuống ; tê
hỏi thì tên cu-ly ấy cũ
xuất rằng việc gì đó k
tên gát-đen ta cũng lê
cần đo xét cho kỹ lẻ
lại cón nghĩ rằng mấ
biết rồi, chẳng lẽ có đ
Ít đâu, tới giờ làm
thì thấy bác-lĩ bàn t
tành, xét kỹ thì cái ba
bạc 25$ đồng tiu đ
tên gát-đen bèn thuật
tên cu-ly ấy lại cho cá
hăng Boy-Landry bèn
hỏi ra thì gã cu-ly ấ
ở Bình-quới-Đông (Gi
giải tòa. Ngoài ra, lại
cũng làm cu-ly tại đó
Xa (Giadinh) cũng liề
nên cũng giải luôn tớ
Hiện nay số bạc 25
VỀ VIỆC T
Ngày
GIÁ
Nhà-nước. . . . . .
Ngân hàng Đông-pháp
Société de Gérance de
Banque Ind. de Chi
Hongkong Shanghai.
Cwstered Bank . . .
MỂ
Giá lúc chỗ đến nhà
(năm giá
Vinhlong . . . . .
Gocong. . . . . .
Bà-rịa. . . . . .
Bacliêu. . . . . .
Sadec. . . . . .
Cairang. . . . . .
Namvang Gạo đỏ . .
Gạo đỏ . .
Giá thường
Mới, m
Tiệm Franc
Vannier giữa
Chợ-cũ Saigo
xoàn rất nhỏ
lựa chọn sự
quí khách ma
trước, giá rẻ
Avis d'Ad
PROVINCE DE S
date e' heure ex r
ration : Inspection
Septembre 1926,
matin.
Objets : Const
maisons Communc
hua Tai cong & C
Importance des tr
1 lot — Deux mille
soixante-huit piastres
2 lot — Deux mille
soixante-huit piastres
3 lot — Deux mille
soixante-huit piastres
4 lot — Deux mille
soixante-huit piastre
Cautionnements p
1 lot — Quarante
et quatre-vingt piast
2 lot — Quarante
et quatre-vingt piast
3 lot — Quarante
et quatre-vingt piast
4 lot — Quarante
et quatre-vingt piast
Bureaux où le
consulté : Se Bu
ment et bureau
Soctrang.
Feuilleton n° 307
TIỆM CẦ
CUỐ
HỎI T
Làm ơn kh
Ngày mông
Lòng nghe rõ v
năm tư tự ; tinh
quanh lo quán, c
vào phòng riêng
nghĩ hay là làm
đi ra đóm chừng
cón đeo theo mộ
rồi mẹ Bà mới
ly đi ngủ cho rồ

Đông-pháp thời-sự

Ăn cắp ban ngày

Hãng Boy-Landry ở trước nhà hát Tây, thường mỗi ngày quan lệ, hễ sớm mai 11 giờ mấn giờ làm việc rồi thì từ 11 giờ rưỡi cho đến 1 giờ rưỡi trưa, giao hàng cho một tên gái-đen canh giữ. Lai thường trong giờ ấy, có một tên cu-ly tại hãng ấy, mắn công việc rồi thì hay kiếm chỗ nằm nơi nào cũng gần 1ối hãng đó mà nghỉ.

Hôm qua, vào tức giờ trưa, tên gái-đen đang ngồi canh giữ đó, bỗng-nhiên thấy có một tên cu-ly ở trên phòng-việc từng lầu trên đi xuống; tên gái-đen bèn kêu lại hỏi thì tên cu-ly ấy cũng kiếm chuyện nói xuôi rằng việc gì đó không rõ, mà làm cho tên gái-đen tin cũng lấy làm êm tai, không cần do xét cho kỹ lẻ; đã xảy tên gái-đen lại còn nghĩ rằng mấy cửa đều đóng chặt hết rồi, chẳng lẽ có đâu gì gian dối.

Dè đâu, tới giờ làm việc, mấy thầy vào thì thấy hộc-tủ bàn buy-rô cay phá tan tành, xét kỹ thì cái bao thơ đựng một số bạc 258 đồng tiu đâu mất. Được tin ấy tên gái-đen bèn thuật chuyện buổi trưa có tên cu-ly ấy lại chơi chỉ nghe. M G. B. chủ hãng Boy-Landry bèn lập tức đi có bót và hỏi ra thì gã cu-ly ấy tên Trần-văn-B... gốc ở Bình-quới-Đông (Giadinh). Đoàn bắc B... giải tòa. Ngoài ra, lại còn tên Lê-văn-C... cũng làm cu-ly tại đó, gốc ở Hanh-thông-Xa (Giadinh) cũng liên-can vào vụ ấy nữa, nên cũng giải luôn tòa để xét.

Hiện nay số bạc 258 đồng tìm chưa ra.

Dâm tử cớ

1° M. Luong-van-Hai, làm ký-lục, nhà ở đàng Boresse số 79, vừa rồi bị tên sốp-phơ Nguyen-van-Thien, 33 tuổi, dọat hết ít món đồ giá đáng 3 đồng và mượn trước hết một số bạc 15 đồng nữa.

2° M. T... làm chủ cho mướn xe-kéo ở đàng d'Espagne số 268, vừa rồi bị gã xa phu tên Tran-Huong, 20 tuổi, gốc ở Quảng-ngãi (Annam), lột đồ phu-tùng xe-kéo giá đáng 40 đồng tâm cắt rồi đi xe nhảo lẫn cả đồ, bỏ trốn — Thật gã mau!

3° M. A. Paule cũng làm chủ cho mướn xe-kéo ở đàng d'Espagne số 270, vừa rồi cũng bị gã xa-phu tên Pham-van-Ty, 30 tuổi, gốc ở Chi-hòa (Giadinh) lột đồ phụ-tùng xe-kéo của ông giá đáng 6 đồng rồi đào-tẩu.

PENSIONNA

« Huỳnh-công-Phát »

19 à 37, Boulevard Kitchener

(Cầu-ông-lãnh) SAIGON

Tựu trường: Ngày 2 Août 1926

Cuộc kết quả trong trọ thi Bằng-cấp sơ-học ngày 28 Juin 1926 :

Bi thi 42 trò, đậu 40 trò.

Về khoa Bằng cấp Tốt nghiệp: có lớp:

1ère ANNÉE và 2e ANNÉE

Về khoa Bằng-cấp sơ-học:

Có từ lớp sơ-học (Cours Enfantin) tới lớp nhứt (Cours Supérieur)

Thầy dạy nơi Bổn-trường:

Thầy Langsa :

1 Ingénieur des Arts et Manufactures
1 Breveté Supérieur.

Thầy Bổn-quốc:

1 Bachelier ès sciences avec mention Philosophie et Mathématiques
2 Anciens élèves de l'École Supérieure de Pédagogie de Hanoi.
1 Agent technique.
3 Diplômés d'Etudes complémentaires avec Certificat pédagogique.
3 Anciens élèves de l'Ecole Normale d'Instituteurs, Saigon.

Note. — Xin hỏi coi-n Bổn-tử Bổn-trường.

Về việc tài chánh

Ngày 17 Septembre 1926.

GIÁ BẠC

	17 9	16-9
Nhà-nước	19 F. 00	19 F 00
Ngân hàng Đông-pháp	19 00	19 00
Société de Gérance et la Banque Ind. de Chine	19 00	19 00
Hongkong Shanghai	19 00	18 95
Chartered Bank	19 00	18 95

MỄ CỐC

Giá tiền chở đến nhà máy Cholon bao (bì) nặng giả 100 kilos.

Vinhlong		6 75 à 6 85
Gocong		7 10 à 7 20
Bai-xau		7 05 à 7 15
Bacllieu		7 15 à 7 25
Sadec		6 55 à 6 65
Cairang		6 70 à 6 80
Namvian	Gạo trắng	6 50 à 6 60
	Gạo đỏ	6 05 à 6 15
Giá thường		6 88 à 6 98

Mới, mới, mới !

Tiệm Francois Sự, 76 rue Vannier giữa dãy phố chà Chợ-cũ Saigon, mới lại hột xoàn rất nhiều, tốt thân sáu lựa chọn sướng tay, mới qui khách mau mau đến lựa trước, giá rẻ không đâu bì.

Avis d'Adjudication

PROVINCE DE SOCTRANG — Il est, date et heure exacte de l'adjudication : *Inspection de Soctrang, le 30 Septembre 1926, à neuf heures du matin.*

Objets : *Construction de quatre maisons Communes à Long-hung Phu-hua Tai-cong & Lam-kiet en 4 lots.*

Importance des travaux de chaque lot:

1 lot — Deux mille deux cent soixante-huit plas res 45 cents. 2.268 $45
2 lot.— Deux mille deux cent soixante-huit piastres 45 cents. 2.268 45
3e lot.— Deux mille deux cent soixante-huit piastres 45 cents.. 2.268 45
4e lot.— Deux mille deux cent soixante-huit piastres 45 cents.. 2.264 85

Cautionnements provisoires & définitif:

1er lot.— Quarante piastres..... 40 $ 00 et quatre-vingt piastres..... 80 00
2e lot.— Quarante piastres..... 40 00 et quatre-vingt piastres..... 80 00
3e lot.— Quarante piastres..... 40 00 et quatre-vingt piastres..... 80 00
4e lot.— Quarante piastres..... 40 00 et quatre-vingt piastres..... 80 00

Bureaux où le dossier peut être consulté : *Au Bureau du Gouvernement et bureau de l'Inspection de Soctrang.*

Avis d'Appel d'Offres

Lieu, date et heure exacte de réception des offres *Inspection de Mytho, le 25 Septembre 1926, à neuf heures.*

Objet : *Fourniture à pied d'œuvre de six cent quatre-vingts (680) mètres cubes de latérite nécessaires au rechargement de la Route Communale N° 4, section entre les km. 5.740 et 4.230.*

Importance 2.856 $ 00
Cautionnements { provisoire 50 00 / définitif 95 00

Bureaux où le cahier des charges type et le modèle de soumission peuvent être consultés : *Au Bureau du Gouvernement local à Saigon et Subdivision des Travaux Publics, à Mytho.*

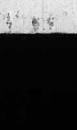

Lớn rồi mà không biết lo

Lam-van-Dinh kêu là Lau-van-Dinh, 40 tuổi, làm cu-ly song hiện nay không có làm nghề gì, đã vậy lại không nhà không cửa, ngày đêm chỉ thả đạo đặng nói dốc kiếm ăn. Bởi nên vừa rồi bị linh tuần-thành gặp hỏi; bèn bắt giải lên tòa để trừng-trị.

Ở tại giá trị, lớn rồi mà sao không chịu lo làm lo ăn, để thả đi lêu-bêu như thế.

Câu-quầy Saigon

Có lời rao rằng cái câu-quầy tại sông Saigon, trong những đêm thứ tư 14, thứ năm 16 và thứ bảy 18 septembre sẽ đóng lại từ 9 giờ rưỡi tối cho đến 6 giờ rưỡi sáng.

Những đêm ấy, trong những giờ cấu đóng, các xe-cộ và hành-khách muốn đi qua lại thì phải đi câu-móng của sở Messageries Maritimes. Xin bá-tánh lưu ý.

Tin Thể thao

Châu-nhựt 12 Septembre 1926 Tài trường Thể thảo Bentre có lập cuộc Thể-thảo đặng giúp ban đồng bang tu mới xứ Bắc-kỳ bị khốn.

Nguyên ngày 7 Septembre hồi Thể-thảo Bentre Sport có qua Duy-minh tại sân Thanh-phú mà đá với hội Duy-minh.

Lúc này ai cũng biết Bentre Sport đã nổi danh banh tròn, vì bên Travinh có mời qua đá thân Travinh, kể về Bentre thì hội Giồng trôm mới xuống đá lại sân Batri thì ăn đến 9 goal. Đến ngày 7 Septembre xuống đá lại với hội Thanh-phú cũng ăn 2 thua 1. Vì vậy Bentre mới nổi danh trong hạt là toàn thắng trong một tháng mà ăn luôn ba đội Travinh, Giồng-trôm và Duy-minh. Vì vậy hội Duy-minh thua lại ưc. Bởi thiếu một chiến tướng nên ông đau hội Duy-minh là M. Miêng Médecin Thanh-phú xin hội Bentre đá lại tại sân Bentre, ông đau hội Bentre chịu, định ngày 12 Septembre giáp chiến. Lúc này nhằm lúc đồng-bào ta mới xứ Bắc-kỳ bị thủy tai. Bởi cớ nên ông quản Thanh-phú có vô tổ ý với quan lớn chánh chủ tỉnh Bentre xin sẵn dịp 2 hội (Bentre sport và hội Duy-minh); định ngày mà đá banh tại sân châu thành Bentre xin góp tiền động cứu giúp đến bị khốn nơi Bắc kỳ, quan lớn chủ tỉnh Bentre vui lòng chịu, nên quan quản Thanh-phú về bàn tính với ông chủ sự dây-thép là hội-trưởng hội Bentre sport vô xin phép quan lớn chánh chủ tỉnh đặng dán giấy và in giấy cho trong hạt biết rằng đến ngày 12 Septembre nhằm ngày chúa-nhựt hội Bentre sport và hội Duy-minh sẽ đấu chiến tại sân Bentre cho công chúng hay rõ. Thể-thảo đến xem trước là mua vui sau vì nghĩa đặng 2 hội góp tiền mà giúp cuộc bị thủy tai ngoài Bắc-kỳ ta.

Về việc giấy in nầy ông Võ-Văn thương mãi Bentre sẵn lòng in giúp không ăn tiền và ông Ng-liên-Hoài cựu hội-đồng quản-hạt có rước nhạc tây ở Sa-gon xuống giúp vui cho hai hội trong ngày 8/. Nghe rằng sự góp tiền vô cửa bữa đó cũng đặng trên ba trăm đồng. Dây xin thuật chuyện hai hội giáp chiến nhau, khi đứng 4 giờ rưỡi thì Giám-cuộc là M. Giác cựu giáo tập Batri là người công bình cho hai hội, khi đến giờ chơi tu hít thì hai bên chiến tướng giáo ra coi rất hoài ngại lẫn nhau giống, khi giáp cuộc chơi thì Bentre sport thì chiến tướng Bentre sport trận xuống thành Duy-minh rất kịch liệt, song nhờ hậu tập Duy minh và người giữ goal rất tài nên ba h không vô nổi goal. Trong 20 phút đầu thì hội Duy-minh cứ lo thủ thành hoài, kế 20 phút sau coi mòi chiến tướng Bentre sport phản nhiều hơi mệt mỏi.

Bởi nầy chiến tướng Duy-minh trận qua phá thành Bentre sport như nước chảy, chiến tướng Duy-minh rất bền bỉ khi động banh thì chuyền qua giao lai với nhau luôn luôn, vì vậy mỗi lần đem banh xuống kế thành Bentre sport; hậu tập Bentre sport khó ngăn cản nổi, nên chiến tướng Duy-minh đá vô goal luôn, giờ thứ nhứt hội Duy-minh ăn 2 goal, Bentre sport 0.

Kế nghỉ uống nước chanh giải lao 15 phút, đứng giờ tướng Bentre sport rảng gỡ lại chẳng để chiến tướng Duy-minh rất bền bỉ, vì vậy Bentre sport phải thua thêm 2 goal nữa. Cong bết giờ chơi là 4 goal không gỡ lại đặng goal nào..

Xét lại hội Bentre sport không phải dở mà thua luôn như vậy vì chiến tướng Bentre đã ăn nhiều phen nói trên đây nên ỷ mình rằng vô địch trong hạt Bentre không cần tập luyện nên mới thua nhiều như vậy. Bữa đó chiến tướng hội Bentre duy có M Truyện, M. Tổ, M. Triều và M. Lắm rất tài và bền bỉ hơn hết, nếu không có mấy người ấy thì còn thua thêm nữa. Ấy vậy tôi xin khuyên mấy vị chiến tướng hội Bentre sport hãy rảng cần mà luyện thêm. Vì tôi có nghe rằng trong it tuần nữa đây sẽ đi qua Goc6ng mà giáp chiến với hội Goc6ng, nếu không tập luyện thêm thì e phải thất danh tiếng đa...

TỌC-MẠCH

NÓN XANH-GA-BÔ

Nón **XANH-GA-BÔ** *(Singapore) lò thứ nón người ta thích dụng lắm, vì kiểu nó đẹp; bền vì năng nề quá đội chừng một lát thì thôy; bức đầu. Nay bổn hiệu đặc làm bằng* **NÚC VE** *cho nhẹ nhàn, mà giá được rẻ, mỗi cái có 3 $ 50. Lại có đặc làm cravate kiểu* **BUFFALO** *là kiểu người mình ưa hơn hết, nay mới lại chừng 20 thứ, đủ màu, giá từ 1 $ 00, 1 $ 20, 1 $ 50, 2 $ 00 một cái.*

Thơ và mandat để cho :

PHẠM-VĂN-NGOC
Directeur de la maison
CHIÊU-NAM VIỆN
Téléphone 565, 56 rue Vienot Saigon

BENTRE

PENSIONNAT

Khương-hữu-Phụng

VINHLONG

Học trò thi đậu trong năm 1926.

Bằng-cấp tiểu học : 32 trò thi, đậu 23 trò.

Bằng-cấp sơ-học : 30 trò thi đậu 21 trò.

Ngày tựu trường :

2 Août 1926 (24 tháng 6 Annam).

Học trò cũ phải tựu chodăng ngày.

Học trò mới muốn xin vô học phải viết thơ trước.

THUỐC HỘ TRỪ BỊNH TRONG PHỔI

SIROP AKKER

chế nấu thảo mộc làm ra, không vị độc địa, không vị hơn nghề nghiệp, khoẻ bổ hẳn-ngay cả cả, thiết là thuốc thần hiệu, không thuốc nào bằng được nữa.

Bịnh ho, ho khúc-khắc
Sổ mũi, ho kéo đàm
Đau lồ bông trong phổi, nóng lạnh
Bịnh suyễn, đau lồng ngực.

Thuốc Sirop Akker uống tuyệt ho, mất hồi hợp, làm cho thở thông mạnh, khực nhổ đàm dễ, và trừ hết độc địa trong phổi.

Agent Général
PHARMACIE SOLIRÈNE

Coi chừng trá đổi giả-giáo

R. C. Paris 250.154 B

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

GIA-LONG HỌC-ĐƯỜNG

148-168 — đường Chasseloup-Laubat — Saigon

Nghiệp-sư và Giáo sư chuyên dạy khoa sở trường :

Mme Lauré.— Thượng-đẳng Văn-bằng, Văn-khoa và Cách-trí khoa Tú-tài, chuyên dạy môn Pháp-văn.

Brevet-Supérieur— Bachelière ès lettres et ès-sciences (Français).

M. Lê-Diêu.— Trung-kỳ Thống-sứ Tòa Thông-phán, Trí-sĩ, mong thưởng quan hàm, Triều-đình Đại-nam, trước là «Hương-bổ Tứ-khanh» (chánh Tứ phẩm) chuyên dạy khoa Luân-lý Nam-việt và Kiêm-phó Đốc-học bổn trường.

(Interprète principal des Résidences de l'Annam retraité, pourvu du grade de Mandarinat supérieur «Huong-bô Tu-khanh» (Mandarin de 4e degré de 1re classe)(Morale).

M. Lương-văn-Hâu — Tốt-nghiệp Đại-học-đường, chuyên dạy Mẹo-pháp và Âm-lí Pháp-văn.

(Diplomé de l'Université) (Grammaire et Dictée).

M. Trương-văn-Cầm. — Tốt-nghiệp Trung-mãi Đại-học-đường Đô-thành Paris — Cách Trí-khoa và Đại-số Khoa Tú-tài, chuyên dạy môn Cách-trí và Toán-pháp.

(Diplômé des Hautes Etudes Commerciales de Paris — Bachelier ès-sciences Mathématiques) (Sciences et Mathématiques).

M. Quới. — Văn-khoa Tú-tài — Van Quốc-công Pháp ngoại giáo vân bằng tại Đô-thành Paris. Chuyên dạy khoa sử-ký và Địa-dư Toàn-cầu.

(Bachelier es-lettres — Diplomé des Sciences Politiques de Paris) (Géographie-Histoire).

M. Nguyên-phước-Quang.— Tốt-nghiệp Văn-bằng — Tư-cách Sư-phạm Văn-bằng, dạy khoa luyện tập Pháp-văn.

(Diplomé d'Etudes Primaires Supérieures Certificat d'Aptitude Pédagogique) (Français).

M. Nguyên-văn-Hậu. — Tốt-nghiệp Văn-bằng — Cựu-sanh-viên Tú-tài học-đường, chuyên dạy Pháp-văn.

(Diplomé d'Etudes Primaires Supérieures Ancien élève de l'Enseignement Secondaire) (Français).

M. Tông-đức-Viên.—Cựu-sanh-viên năm thứ tư trường Sư-phạm, dạy khoa Cách trí và Toán-pháp.

(Ancien élève de l'Ecole Normale des Instituteurs de Saigon, Mathématiques et Sciences).

MM. Nguyễn-xuân-Quang, Trợ-giáo.
Nguyễn-văn-Minh, »
Nguyễn-văn-Thu, »
Nguyễn-văn-Nam, Trợ-khán
Đỗ-minh-Ký, »

Các bà muốn trong gia-đình đặng yên ổn chăng ?

Muốn cho con cái đặng sớn sơ vui chơi mau đỏ da thắm thịt chăng ?

Muốn được các sự ấy thì không chi bằng các bà dùng :

Sữa bò hiệu « BERNA »

mà nuôi con thì mau thấy nó khôn lớn mạnh giỏi và thông minh đỉnh đạt.

Đại-lý nội cõi Đông-pháp :

Hãng L'UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE & AFRICAINE.

Hãng nghánh ở: SAIGON, PNOMPENH, HAIPHONG, HANOI, NAMDINH, BENTHUY, THAIBINH, YUNNANFOU. TOURANE, HUE, QUINHON, NHATRANG, DONGHOI, THUXA.

Feuilleton n° 307 — *Du 17 Sept. 1926*

TIỀN CĂN BÁO HẬU

CUỐN NHỈ

HỒI THỨ IX

Làm ơn không trông trả
Ngày mồng năm tháng chín

Lòng nghe rõ vậy rồi, bà Mo-Rèn nằm tư lự; tính tới tính lui, lo quanh lo quẩn, chẳng rõ chồng mình vào phòng riêng khoá cửa lại mà nghỉ hay là làm chi đây. Bà muốn đi ra đòm chừng coi, ngặt có Hi-ly còn đeo theo một bên bà chưa dành rời mẹ. Bà mới kiếm thế gạt có Hi-ly đi ngủ cho rồi đi. Có Hi-ly vô giường đâu đặng nửa giờ đồng hồ, bà trông chắc cho có Hi-ly ngủ rồi. bà mới lồm cồm ngồi dậy, sửa bước bước ra; bà thầm tính nhẹ gót ra phía ngoài đặng bà có lén đóng lỗ khóa cửa mà coi, chồng bà làm gì trong đấy. Tính vậy rồi bà mới nhón gót đi ra; bà trưởng giò ấy, ngoài kẻ có tính, rình người có ý, thì chẳng còn sì khác nữa. Ngờ vậy, không dè bà mới bước ra phía ngoài, bà chợt thấy bóng người thoát qua; mới thấy bà ngỡ là ai, không dè là nàng Hi-ly, cũng lòng thương cha, lo sợ cho cha, nên nàng thất thểu ruột gan, canh trăng không ngủ, nàng lén mẹ ra ngoài rình coi, không dè bà cũng một lòng nên mẹ-con đụng mặt. Khi nàng Hi-ly thấy mẹ bước ra, nàng lật đật đi ngay lại mẹ mà nói nhỏ cũng mẹ rằng :

« Nầy mẹ, tôi thấy cha tôi đang ngồi lụm khum v ết chi trong đấy! » Nói rồi hai mẹ con trở mắt nhìn nhau, giọ dài giọ vắn, không ai hiểu ông Mo Rèn viết chi, nghĩ không ra cả. Muốn chắc ý, bà mới sẽ lén đi ngay lại cửa cuối xuống lỗ khóa mà dò-xem. Thật thì bà cũng thấy rõ ràng, ông Mo-Rèn đang lom-khom ngồi viết. Bà thấy rõ cho đến ông viết bằng giấy tin-chỉ mà nàng Hi-ly vô ý không coi; thấy rồi bà kinh tâm hồn mình rớn ớ. Bà hiểu biết chồng bà đã quyết liều rồi, nên ngồi mà lập chúc-ngôn để trối. Tuy biết rõ vậy mà bà để lòng, bưng kín miệng bình, không dám hở môi lộ tiếng; bà chỉ sợ có một điều nói ra cho nàng Hi-ly rõ thấu, thì khó nỗi giấu mãi.

Đêm mồng một tháng chín, sự khổ tâm đã lo mói ra như vậy rồi, mà chẳng biết sao sáng ngày ra, tức là bữa sáng mồng hai, bà cũng thấy chồng bà tỉnh táo như thường, vô phòng làm việc như thường, tới gần cũng xuống ăn như thường, không chỉ lạ cả; trừ ra có một điều khi dùng bữa xong rồi, ông kêu con là nàng Hi-ly, ông bảo ngồi một bên ông, rồi ông ôm riết đầu con vào lòng một hồi lâu, bảy tỏ dấu yêu, tưởng như nặng-nịu. Bà thấy vậy, chiều lại bà mới hỏi con, rằng : « Cha con nâng-niu con như vậy đó, con có rõ thấu ý gì chăng ? » Nàng Hi-ly đáp rằng : « Thưa mẹ, cha cưng con, tay ngoài mặt coi tỉnh-táo, xem dườ g trong dạ thì không nào thì mặc lòng, chớ trong khi cha của con ôm đầu con riết vào lòng, con nghe ngực cha con hồ-hộp lắm mẹ ! »

Nội ngày mồng hai và mồng-ba cũng chưa thấy đều gì biến xảy. Qua tới ngày mồng bốn, từ sớm mai tới chiều cũng không thấy chi ; duy lúc gần tối, ông Mo-Rèn lại kêu con mà bảo đem chìa khóa cửa. Nghe biểu, nàng Hi-ly lấy làm kinh hãi xem dường tai biến đã kề. Bởi vậy nàng mới thầm hỏi lấy nàng trong bữa cha nàng không khi nào hỏi chìa khóa giờ nầy, nay mới sao lại hỏi ? Trong đấy có lẽ gì trọng bề dày chăng ? — Vì lại chìa khóa phòng việc của ông, đã giao cho một tay nàng từ bé, nàng con nâm giữ luông luông. Trừ ra con nào nàng ngỗ ngạn làm tội lỗi gì, cha nàng răn phạt, mới lấy lại, đòi lại, làm nhọc cho nàng trong nữa ngày, một buổi vậy thôi. Nàng trộm nghĩ : Hay là tại mình làm lỗi, chi đây, cha mình răn phạt ? Trộm hỏi vậy rồi, nàng mới trợ mắt ngó cha ; ngó mà coi sắc mặt cha có giận có hờn gì chăng, rồi mới hỏi :

« Thưa cha, chẳng hay con có lỗi gì mà cha phạt con, nên đòi chìa khóa ? »

Lời hỏi tuy thường, không chi phuỗi đông ; nhưng mà ông Mo-Rèn đang buổi quýt liều mình thác, trả sạch rợ trần, còn không mấy giờ đồng hồ nữa thì chia cách tình thâm, rẽ-rời to-tóc ; mà con mình, còn khờ cho đến đỗi không thấu đặng chút gì, hỏi nghe lợ-lạt ; nên ông khi nghe con hỏi dứt, đòi mắt rưng-rưng khôn cầm giọt thảm mà đáp rằng :

« Không ! Con có lầm-lỗi chi đâu, mà cha cũng không răn phạt chi con ; nếu cha phạt con trao chìa-khóa cho cha, là tại cha cần có, đặng mở phòng làm việc, thôi chớ »

(Mai tiếp).

Thiên hạ ưa dùng thuốc của Đại-dược-phòng L. SOLIRÈNE

là tại nơi đây bán ròng thuốc tốt

1918 — 1920 — 1922 — 1924

Bởi vậy số bán càng ngày càng thêm một cách lạ thường

Nội cõi Đông-pháp, có nhà nầy bán rẻ hơn hết

ở Lục-châu gởi thơ mua thuốc, nhiều hay là ít không tính tiền gởi

XE HƠI

CITROEN

Kể cho đến ngày 31 Aout 1926, thì hiện nay có đến 1216 cái xe hơi **CITROEN** *chạy cùng rồi.*

Xin hãy đọc kỹ cái số nầy thì hiểu:

333 cái xe hơi CITROEN của hãng Auto-Hall

Bán từ 1er Janvier tới 31 Aout 1926. Đó cũng là nhờ bởi thứ xe **CITROEN** *tốt nhứt nên được thiên hạ dùng nhiều*

Có xe CITROEN 10 ngựa thứ mới toàn bằng thép 1926, *chỉnh đốn lại hẳn hòi lắm: cập nhiệp trước thì làm nguyên một cái, có thắng ngừng đủ bốn bánh, hai thùng dựng đồ phụ tùng, đồng hồ chỉ số, đồng hồ đi 8 ngày, hai cái kèn « hụ », đồ phụ tùng.*

Mỗi tháng đều có tàu chở tới

Ai muốn cần dùng xin hãy đến lại hãng **Auto-Hall** *thương nghị.*

AUTO-HALL

SAIGON — PNOMPENH

PHÒNG TRỒNG RĂNG

VINCENZI

Quan Tấn-sĩ Lương-y MALEACH ở Paris

Chuyên nghề trị bịnh đau họng và răng. Trồng răng vàng và cẩn thứ

Dây thép nói 371

Số hiệu 22 đường Lagrandière

Khám bịnh từ 9 giờ đến 12 giờ mỗi bữa và đến chỗ kỳ hẹn

Chúa các hiệu xe máy

LÀ XE:

THỌ { KIỂU HUÊ MI / *THƯỜNG*

Đua vòng Pháp, vành thép
id. boyaux

J.B. LOUVET

TRỮ BÁN TẠI:

AU SPORTIF FRANÇAIS

188, rue d'Espagne, Saigon

Điện Tín

TRUNG HUÊ

Giết thầy giảng đạo

Hai thầy cả giảng đạo người Belges và nhiều người Tàu có đạo Thiên Chúa, bị binh của ông K-uo-ming-Chun bai trận đánh thối lui giết tại Mân-châu. Mấy nhà giảng đạo thầy đều bị cướp phá tan tành hết.

∴

Sai binh đi ứng tiếp

Ông đại Tướng-quân Trương-tá-Lâu với bên đông minh cho 200, 000 binh lính đi ứng tiếp ông Đê-đốc Ngô-bội-phu.

∴

Chiếm thành

Binh quảng-đông chiếm thành Hankors đặng bằng yên.

∴

ẤN ĐỘ THUỘC ĐỊA HỒNG-MAO

Tin mùa màng

Nước xuống rồi dụng lên lại làm cho mùa lúa ở Miến-điện bị thất bát lung lắm.

∴

ĐÔNG-PHÁP

Thương khẩu Haiphong

Số tàu lui tới nơi thương khẩu Haiphong trong tuần tháng tám rồi tính ra thì hàng chở đến đặng 72.304 tấn, còn hàng chở đi đặng 410 485 tấn.

Trong số tàu chở hàng đến hôm thì có:

17 Chiếc tàu Langsa chở vô đặng 3.673 tấn hàng.

12	»	Hồng mao	»	3.930 »
4	»	Nhựt	»	52 »
3	»	Nor ô jien	»	111 »
1	»	Hollandais	»	1.447 »

Trong số tàu chở hàng đến hôm thì có:

17 Chiếc tàu Langsa ăn đặng 10 528 tấn hàng.

14	»	Hồng-mao	»	13.617 »
4	»	Nhựt	»	10.780 »
3	»	Norvégien	»	4.467 »
2	»	Khách	»	879 »

∴

PHÁP-QUỐC

Sai đi trấn

Chánh phủ pháp sai 15 người cho theo 24 tấn khí giái và thuốc đạn, 6 máy kéo, cùng hai phi thoàn trẩy sang qua trấn bên Spitzberg. Qua tháng hai tới tốp lính sẽ xuống tàu toan nsang biển Bắc.

Hội bộ Nghị không dự đến việc lộn xộn bên Trung-Huê vì lẽ sai chiếc tàu trận qua trấn bên chánh phủ Hồng-mao không có cho biết trước.

Ông Doumergue mới ký tên chỉ dụ bớt 106 Huyện và 70 tòa án nhị. — Mấy điều bày tỏ của ông Painlvé nhứt là xin bớt 3. 900 quan võ, bớt 19. 000 ngựa, bớt 175 trại lính, nếu nhập nhiều đạo lính trấn phải lại, lực động công nhận cả. Còn bên việc Thuỷ thì sửa đây quan Thủy-bộ Thượng thơ cũng cho bớt như thế.

Có nhiều quan Thượng-nghị và Thân sĩ kêu nài về khoản bớt mấy Tòa ở tỉnh và ở Huyện-Ông Thảo Si Archimbault nói nửa ngài sẽ có vấn mấy điều đó.

∴

Cuộc lội đua

Trong cuộc lội thi ngang biển Manche thì có chú Langsa tên Georges Michel lãnh giải nhứt ; vì lội ngang biển có 11 giờ 6 phút.

Quản cáo đồng-bang

Kính cáo cùng đồng-bang đặng rõ: Lục-Tỉnh-Khách-Lâu nay tôi tu bổ sửa soạn lại rất tinh khiết việc trong phòng đâu đó hoàn toàn. Còn trong phòng bởi đâu đã sai khiến rất vừa lòng qui khách.

Ban ngày thì có chasseur gát, ban đêm lại có hạch gardien gát.

Ấy vậy việc trong phòng đâu đó tôi đã sắp đặt yên rồi, còn như qui ông qui thầy đi có xe hơi, muốn để lại phòng thì cũng có chỗ để. còn như muốn thon thả nữa tôi có Garage riêng một cái xe một cái, chìa khóa mình cất, khỏi lo trầy trụa chi cái xe, vì là cái Garage của tôi lớn lắm.

Vậy ngày nay tôi đã sửa sang trong ngoài cho vừa ý qui khách, nay tôi kính thỉnh qui ông cộ-g qui thầy dẫn dịp đi Saigon ghé lại phòng tôi mà nghỉ mới lần coi y như mấy lời tôi nói trên đây không.

Vậy tôi lấy làm thâm cảm trong lục-châu có lòng giúp cho đồng bang đặng mau tìn bộ tôi lấy làm đội ơn rỏ ràng.

NGUYỄN-MINH-NGỌC
dit Chinh TÙNG

Chủ-nhơn,
LỤC-TỈNH KHÁCH-LÂU
101 rue d'Espagne — Saigon,
Kính khảo.

Muốn bán

Một cái xe hơi bảy chỗ ngồi, 6 cylindres, 16 chevaux sửa lại mới.

GIÁ RẺ:

Vị nào muốn mua xin viết thơ hay là đến thương-nghị với bổn-báo.

PENSIONNAT

« Huỳnh-văn-Chợ »

Route de Mytho — gần đồn Cây-mai (Cholon)

Trường dạy thi bằng cấp sơ học và bằng cấp Tốt Nghiệp — (Certificat d'études primaires et Diplôme d'études primaires supérieurs).

Năm nay có lập lớp 1ère, 2e và 3e années.

Tựu trường. — *16 août 1926 nhằm mùng 9 tháng 7 annam.*

Xin viết thơ trước cho bổn trường để dành chỗ.

Tàu đi các nước

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc AMAZONE sẽ chạy đi,Pháp-quốc lối 20 Septembre.

Chiếc ADEN sẽ chạy đi Annam và Tonkin lối 19 Septembre.

Chiếc COMPIÈGNE sẽ chạy đi Pháp-quốc lối ngày 10 Octobre.

Chiếc COMPIÈGNE sẽ chạy đi Annam và Tonkin, lối ngày 21 Septembre.

Chiếc ANGKOR sẽ chạy đi Trung-quốc và Nhựt-bổn, lối ngày 25 Septembre.

Chiếc ARTAGNAN sẽ chạy đi Pháp quốc lối ngày 18 Octobre.

Chiếc PORTHOS sẽ chạy đi Trung-quốc và Nhựt-bổn lối ngày 5 Octobre.

Chiếc ANGERS sẽ chạy đi Pháp-quốc lối ngày 4 Octobre.

Chiếc AZAY-LE-RIDEAU sẽ chạy đi Annam và Tonkin lối ngày 17 Octobre.

Chiếc CLAUDE-CHAPPE sẽ chạy đi Annam và Tonkin lối ngày 23 Septembre.

Chiếc PAUL BEAU sẽ chạy đi Xiêm lối ngày 17 Septembre.

∴

TÀU CHẠY VỀ

Chiếc AMAZONE ở Nhựt-bổn và Trung quốc sẽ đến Saigon hồi sớm mai nầy.

Chiếc COMPIÈGNE ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon lối 18 Septembre.

Chiếc ANGKOR ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon lối ngày 22 Septembre.

Chiếc ADEN ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon lối ngày 4 Octobre.

Chiếc COMPIÈGNE ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon lối ngày 7 Octobre.

Chiếc ARTAGNAN ở Trung-quốc và Nhựt-bổn sẽ đến Saigon, lối ngày 15 Octobre.

Chiếc PORTHOS ở Pháp quốc sẽ đến Saigon lối ngày 6 Octobre.

Chiếc ANGERS ở Trung-huê và Nhựt-bổn sẽ đến Saigon lối ngày 1er Octobre.

Chiếc AZAY-LE-RIDEAU ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon lối ngày 14 Octobre.

Chiếc CLAUDE-CHAPPE ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon lối ngày 19 Septembre.

Grand Cinema du Centre

105. — Rue de Paris
CHOLON

院戲影央中岸堤

Có bán và cho mướn phiếm ảnh Tây, Tàu đủ thứ

CÓ TRỮ NHIỀU BÔNG TUỒNG

hay tuyệt-diệu

Ai muốn mua hay là mướn để hát lại xin mời đến thương nghị.

Sẽ tính giá rẻ

Cách chơi phong nhã

Giờ rảnh, không có cái gì thú bằng có cái máy chụp-hình. Ấy là cách chơi có lý-thú tinh-thần.

Hiệu KHÁNH-KÝ ở Saigon, đường Bonnard số 54 có đủ các thứ máy chụp-hình để hiến các quí-khách ; ngài nào mua, bản-hiệu xin hiến đủ kiểu, giấy, thuốc và chỉ dẫn tường tận cách chụp hình cách rửa, cách phơi, cách dán, cách siu-tập, cách giữ gìn, chỉ trong mười bữa thời biết tường tận.

DÙNG VỊ QUINTONINE

Hãy dùng vị Quintonine *mà thế chất cốt Quinquina. — Hòa một chai* Quintonine *vào một lít rượu chác thì sẽ thành ra một lít rượu bổ rất hạng.*

Giá mỗi chai ..... 0 $ 80

Có trữ bán tại Pharmacie Solirène Saigon.

ĐÈN *khí đá đủ phụ tùng đèn khí măn-sông hiệu « WIZARD đều tốt, đáng theo của hiệu*

Bán sỉ và bán lẻ tại cửa hàng

THÁI-QUANG-NGHIỆM,

101, Rue d'Espagne — Saigon

Giờ tắm hầu kề. Bé lặng nắng chang chang;
Cuộc vui chơi nơi bải biển. Thoản bướm lước ngoài khơ

NGƯ ÔNG KẾ BÀI HẠT

Dưỡng ấy thi *BIẾT BAO CẢNH LỊCH TRẢI QUA*, hả chẳng nên mượn máy « ***KODAK*** » chụp làm dấu tích!

Hãy đến lựa mau mau máy chụp hình hiệu « ***KODAK*** » nơi chỗ làm Đại-lý.

PHARMACIE PRINCIPALE

ở ngang nhà hát tây. Saigon

Bổn-hiệu rất vui lòng đem đủ các kiểu ra cho chư-tôn chon lựa

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38. — Rue de Canton 38. — Cholon

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG **TIÊU-THỰC-HOÀN**

Chuyên trị nhứt thiết các chứng bịnh Annam về bao tử, ăn không tiêu, hoặc ăn đồ sanh lãnh rất nhiều, sanh ra bịnh no hơi tích tụ, bỉn-thận, đầu bụng, lâu ngày làm cho thân-thể gầy-mòn yếu-đuối, ăn uống không biết mùi. Uống thuốc xây đến đâu khoái vị tiêu-thực, trở nên tinh thần thoải-sảng, khí huyết điều hòa, thật là một phương thuốc chi-bửu có danh trong thiên-hạ.

CÁCH UỐNG :

Đứng với nước trà ;
Mỗi ngày uống 3 lần ;
Mỗi lần uống 2 hoàn ;
Uống trước bữa ăn 15 phút đồng hồ.

Giá mỗi hộp 20 hoàn lý ..... 0 $ 60

SOIERIES

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

№ 42. — Rue Colinat 42. — Saigon

RAYON DE TUSSOR

Nhơn thấy chư qui quan, qui ông, qui thầy và dùng đồ Tussor mà bấy lâu vẫn mua hoặc đặt tại tiệm may giá rất mắt, lại nhiều khi không tốt, nên nay bổn hiệu đã làm giao kèo với một nhà dệt các thứ Tussor tại Thượng-hải (Sanghai) trừ đủ thứ Tussor tốt nhứt hạng của nhà dệt nầy.

Bổn hiệu định bán cho thiệt rẻ đặng bán chạy cho nhiều, vì theo tờ contrat của bổn hiệu giao kết với nhà dệt thì mỗi tháng phải bán hết 3.000 thước. Vậy theo giá định dưới đây, qui khách mua rồi mướn may, thì tỉ-ra rẻ lắm.

Tussor hiệu con RÂng Annam	mỗi thước giá	4$00	
»	đông hà	»	3 50
»	một con ngựa	»	2 80
»	hai con ngựa	»	3 00
»	ba con ngựa	»	3 40
»	trắng dầy	»	3 50
»	trắng mỏng	»	3 20

Các hạng Tussors kể trên đây bề khổ 0m70, một bộ đồ quần và áo mua 8m00 thì đủ.

Cỏ trừ hàng trắng. Lục soạn trắng, lụa trắng, lụa lèo đã ma đã mất.

LỜI RAO

Nhà dệt « P. LÊ-PHÁT-VĨNH »

ở tại Cầu-kho, đường mé sông—(Saigon)

Tại nhà nầy có bán sỉ và bán lẻ các thứ hàng lụa, kể ra sau đây:

Satin (15 Tây), toảng và đủ màu; gối nhuộm bền Pháp-quốc, nền màu rất tươi, dầu có giặt nhiều lần, cũng không phai không trở 4 $ 00 một thước tây.

Lục-soạn láng-chảo, toảng, từ 3 $ 80 tới 5 $ 20 một thước tây.

Lụa-quyến trắng, canh chỉ thiệt mịnh; từ 2$ 50 tới 2 $ 80 một thước tây.

Lãnh thương hạng, thiệt trắng, dệt rộng bằng tơ Thượng-hải, bề khổ rộng 0m80. — Giá 5 $ 20 một quản.

Lãnh đen (hạ làng đen huyền, không trở hàng đỏ lòng), khổ Bắc-thảo 0$00 một quản.

Lãnh đen (hạ làng đen huyền, không trở không đỏ lòng) khổ trung 5 $ 50 một quản.

Các món hàng kể trên đây, đều dệt bằng tơ lựa, và có nhiều thứ, dệt toàn bằng tơ Thượng-hải, nên tốt hơn hàng khác nhiều lắm. Tôi lại gia tâm, dệt rất kỹ càng, đăng cá hàng tốt mà bán cho đồng-bang ta dùng, mà giá lại rẻ hơn hàng khác nữa. Vậy cũng nên gọi là: tiện nghĩa nhi hậu lợi.

Vì muốn trí danh trong lục châu, nên bổn-hiệu kính lời cho chư qui khách hay; nếu ai muốn mua bất cứ là nhiều ít, xin viết thơ cho hàng tôi, thì hàng tôi sẽ gởi hàng lại cho, theo cách giao ngân lãnh hóa (contre-remboursement).

Xin hãy mau thật một lần, thì sẽ biết hàng tôi xin thật nào, thì mới tin chắc lời rao nầy không phải là lời chuốt ngọt.

Nhà dệt LÊ-PHÁT-VĨNH.

Cầu-kho — Saigon.

Kính cáo.

Bịnh ghẻ chốc

Bào nhứt trong chốn cẩm-cư

LÁC, NGỨA, DA TRẦY KHÔ, MỤC, CHÍ

cũng bắt kỳ bịnh chứng nào ngoài da thân thì trị tuyệt một chích hay, xuất

THUỐC THOA

FLORENTINE

Các ông đừng thử một lần, sẽ có một thuốc thần kỳ-diệu-hiệu vậy chăng

Có ngày người đi chẳng khỏi hay thấy !

Chớ do thử thuốc

Thuốc đến

FLORENTINE

ĐỘC-GIẢ DIỄN-ĐÀN

BỈU MIỆNG TRẺ MÔI

Người ở đời, hay dỡ khôn dại, muốn rõ cho người ta biết, muốn tả cho người ta hay, thì cần phải nói ra lời, viết ra chữ, trừ ra những hạng nói không được, viết không nỗi, mới phải trẻ môi bỉu miệng mà chê nhạo nhau.

Ở lời tiếc thay! trong khi ông C. T. H-bỉu miệng trẻ môi, tôi lại chẳng được tiếp ông để xem cái miệng ông bỉu trôn hay méo, cái môi ông trề vẩn hay dài. Vừa bữa 27 tháng 7 Annam dây, tôi có được tiếp người bạn nói chuyện rằng: «ông C. T. H. có xem cái bức thơ của tôi gởi cho làng Tấn-Lộc nói về việc lập hội giảng báo, ông coi xong, chẳng thấy ông nói chi hết, chỉ thấy cái mặt ông nhăn lại, rồi miệng bỉu ra, môi trề ra, hình như theo tục truyền là «khỉ già gặp phải mẫn tông». Nhưng không biết bức thư của tôi đó, có thật phải là mẫn tông chăng? hay con khỉ già bị lâm mà không biết mặc cỡ.

Ông X..., ơi! Dầu cái thơ của tôi có chứa chan những ý kiến ngu xuẩn, những tư tưởng hẹp hòi thì ông cũng nên gắng sức mỏ con mắt cho to mà đem hết cái chất não thông minh, cái học thức cao phương của ông, để mong bồi bổ thêm hộ cũng tôi chớ có lẻ đâu cái tâm can của ông chỉ đến bỉu miệng trẻ môi là cùng.

Tôi nghe đâu như danh ông cũng có dự vào chốn quan trường, cũng đã có phẩm kia hàm nọ, cũng tóc rẽ rẽ ria, cũng đầy giẻ giép bành-bao, khăn áo lòe loẹt, vẻ tới chốn thôn quê hộ cũng vẫn tàng bốc ông như bậc thượng lưu trong xã hội, mà cớ sao ông lại có cái tính, đặc-biệt là bỉu môi trẻ miệng thế nhỉ.

Ai hey ông sợ rằng: Các làng ở trong tỉnh Phanrang mấy mà làng nào cũng có hội giảng báo thì nghề nghiệp sinh nhai của ông thất lợi chăng? Mà chẳng thế, để ông thất lợi về đường bắt chánh, còn hơn để cho người người mắc nạn về nỗi bắt mình.

Hay ông sợ: Không ai dâng là người giảng nỗi tờ báo, để đến nỗi người nghe cũng như vịt nghe sấm chăng? nhưng cớ lý sự làm không được thì phải có chi quá quyết làm cho được. Có mong làm được thì dỡ mới hoà hay, bèn mới nên sang, ngu mới thành giỏi được.

Hay trong thơ tôi nói, có điều gì phạm thì đoa cũng nên gạnh xuống dưới cầu rồi đoa cho tôi mấy chữ, tôi xét quả thiệt lỗi tôi nói gian phạm vào tánh tình của ông, thì tôi sẽ xin chịu lỗi. Bằng không ! ông cũng nên sẻo bớt cái môi dài, cùng khâu bớt cái miệng rộng lại.

C. H. ! Tôi ở nhằm nhũ ông bấy nhiêu lời, cái thói bỉu miệng trẻ môi, không có phải là một cái tư-cách thường dùng của người tri-thức, đó chính là cái mỹ tục của kẻ gái man mà thôi ! Phàm cái gì hay dỡ, mắt mình đã kinh nghiệm thấy thì trời đã phú cho cái miệng nói cái tay viết, hà tất gì phải môi dài qua tấc, miệng sếch tới tai.

Vậy tiện đây xin tỉ luông bức thơ của tôi gởi cho làng Tấn-Lộc ngày nọ để ông coi lại, rồi ông sẽ gạch chỗ ông bỉu miệng trẻ môi để chư tôn độc giả đồng lãm. Chẳng có mình ông với tôi nói chuyện ăm thầm không thể ai rõ được ai.

THƠ NHƯ SAU NÀY:

Ninh-chữ, le 18 Aout 1926.

Bức thơ kính tỏ cùng chư-tôn làng Tấn-lộc

Xin thương hạ đẳng dân thỡ xét.

«Thưa qui ông ! lâm bạnh thay ! các ông «đã có lòng yêu mến tôi, mà muốn cùng tôi «nhập tiệt làm dân làng. Thiệt thế ! thấy «vậy trong ruột tôi chẳng bỉ lúc nào là «không lo tưởng tới việc công-ích công-lợi «cho làng.

«Song tôi mới đem tên vô sổ-bộ, cho nên «Phong giáo mỗ tục cứu làng tự cổ chí kim «thời chưa được an hiễn cho lắm. Nhưng «cứ chi ngu cứu tôi, thời chắc rằng : đâu «cũng vậy. Việc cai trị trong làng mà đối «với chánh phủ bảo-hộ với Nam triều, thời «cũng có các ông lý dịch, hương chức, việc «khai hoá thành niên thời đã có trường «học, còn nông, công, thương thời ai có «bổn phận ấy.

«Vậy, Ngày nay tôi lại muốn cùng các «ông đồng tâm hiệp lực gây dựng cho làng «mỗi ngày một thạnh vượng để đạt được «tôi cái mục đích rất-tương tân-thới. Muốn «như thế thì phải phá tan cái lường bắc «sâm nó vẫn mù mịt bấy lâu, làm cho lắm «người chẳng thấy được đường ngày lối «thẳng. Người đó là ai? có phải là những «người bị cảnh gia bần mà đến nỗi vô học «thức chăng ? Người đã vô học thì chắc «cũng không mấy khi biết được điều hay «lẽ phải. Mà chính những người không biết «được điều hay lẽ phải thì cũng là đồng «loã làng. Làng lo chung tất cả người hay giỏi «người dốt người hèn chở chẳng cứu mình «ai. Như vậy ; thời người hay muốn làm «việc ích lại thường bị kẻ dốt phá tan, «Người giỏi muốn làm việ-i lợi lại thường «bị kẻ hèn phá hoại. Là vì sao ? vì việc ích «việc lợi của làng là việc công chúng, chớ «không phải việc nhà các ông ấy mà tự tiện «làm ngay được, Mà vì ngay như ở nhà nầy, «nhà mà có nhiều người không chịu suy «xét cho tới công thời tôi chắc rằng: nhà «ấy cũng lắm khi khó xử, huống chi là làng «thách nhân bách khẩu.

«Tôi chắc rằng: làng nào cũng thế ; cũng «có kẻ hay người dỡ, người giỏi kẻ hèn. «nếu quả vậy ; lời tôi nói đây là thiết-thực «chớ không phải là nhảo bâng. Ấy chẳng «qua lòng tôi sốt-sáng muốn tìm điều hay «nên phải trích điều dở lại mong cùng các «ông pha tan đi mà điều hay lại mong cùng «các ông thâu thái lấy.

«Muốn phá tan đi, muốn thâu thái lấy «thì không gì công hiệu bằng làm cho «mọi người đều được hưởng cái «ánh văn «chương, cái sáng đàm luận ở trong các «báo. Mà khốn nỗi ! kẻ không tiền thì làm «sao mua được báo người không biết chữ «thì sao coi được báo.

«Vậy thế! tôi mới mượn ngòi viết tả ra «bức thơ nầy, thay mặt cho tôi đề bàn với «các ông nên kíp lập hội (Công giảng báo «chương) cho làng. Vẫn-đề đã không phải «là mới phát luận, chính ở trên các tờ báo «đã đăng rao nhiều lắm, mà cũng có nơi «lập đã thành đạt rồi.

«Các ông ơi ! các nhà báo chương đối «với dân Nam-Việt ta bây giờ, cũng chẳng «khác gì như cái đèn có sẵn tim rồi, chỉ «cần châm cho được thức dầu tốt mà gây lấy «ngọn lửa văn minh, chiếu ánh sáng ra «cho tan cơn mờ tối, để mọi người đều «thấy được đường ngay lối thẳng, đi đến «nơi về đến chốn, khỏi bị chông gai chỉ «cẳng.

«Nỗi tôn lại, là nhiều người vì nhà cửa, «vì vợ con, bận công mắc việc, chẳng kể «lắc nào rỗi mà đi ra xứ nầy xứ khác. Dẫ «không nàng đi ra thì làm sao mà nghe xa «thấy rộng được. Cho nên cái chỉ tư-tưởng, «cái tâm suy nghĩ cũng theo trình độ của «con mắt lỗ tai mà phát đạt. Nhưng may «thật là may, nước nhà ngày nay nhờ Mẫu-«Quốc bảo-hộ đã đem chánh sách mà khai «hóa cho dân, cũng có nhà báo chương «khua chuông cảnh tỉnh, nên mới đặt mình «vào thì phần nhiều được thợ hưởng. «Những hầu không được chăng ? Không ! «Không ! tôi quyết rằng được. Chưa được «là vì : hàng hữu học chưa muốn dẫn dụ «khai hóa cho hạng vô học. Hạng có tiền «chưa muốn làm việc công ích cho hạng «không tiền được nhờ.

«Vậy hãy giờ ta phải sao ? có lẽ khoanh «tay chịu thua người, chịu mang tiếng mãi «là quê mùa không biết chăng ? ? ?

«Các ông ơi ! các ông ca biết trải mit ở «tỉnh Phanrang nầy đáng giá tới ngàn hai, «không ? nếu các ông có biết, tất cũng «dặt-mình rồn-ốc ghé cho hàng người hết «mẫu đời không biết tanh, ăn thì người «không biết gớm, thế mà vẫn tự dắc con «nói chẳng giống, lộc nước ơn vua, 6-tỉ xe-«ngựa nhờ lắm mà bánh bao với thiên-hạ. «Ấy tôi nói mà lại nói trống không chỉ «rõ ra tên ai, tất các ông bảo rằng : tôi «không nói được ra tên là không có ai «làm tang chứng! Có lẻ chính hai chữ, mua «chung một trái mít ngán hai, cũng chỉ «than vụng trách thầm mà thôi ! chớ ra «chỗ đường đường chính chính thì chẳng «khứa vàng bước tới. Bởi vậy ! nên tôi «chẳng nói ra tên được, song chẳng nói «thì các ông cũng hiểu ngầm trong trí là : «Anh đó là Anh nào..? là trong học thức «hay hạng ngu dốt ? hạng sang trọng hay «hạng đê tiện ? hạng danh giá hay hạng «hèn mạt ? Ấy chẳng phải là việc tôi. mà «người kia cũng chẳng phải là bà con với «tôi, Nhưng tôi thấy sự ngang dọi chướng «lý, nên nghĩ tới mà giận kẻ bất-công, «thương người vô học. Hoa tiện đây tôi «xin thuật lại để các ông đồng lãm, xin «các ông phải biết lòng bình vực nhau, «khai hóa cho nhau, mong cho nhau có «chứa chan những lẽ phải mà cư xử với «đời, đối đãi với đời một cách cho xứng «đáng. Ấy chính những lẽ phải đó cũng «chẳng khác gì như đồ khí giới để giữ «mình, phòng khi có gặp cọp, beo, gấu, «beo để bộ lộ làm hổn với ta thì ta sẽ dương «oai thần võ để ra tay mà chống cự.

«Thưa các ông ! ở đời xét ra việc gì có «ích quốc lợi dân thì phải quả quyết mà «làm, chớ đừng có dụ dự chi ! sợ hãi chi! «Nếu dụ dự bao nhiêu thì dở dang lấy «nhiều, nếu sợ hãi bao nhiêu thì hèn mạt «bấy nhiêu. Câu nói đó là câu luận chung «ở đời chớ không phải chỉ trích gì riêng ! «Song bức thơ nầy là bức thơ tôi muốn «ngỏ cùng qui ông về việc lập hội giảng «báo cho dân, chớ chẳng phải bức thơ «nói chuyện đời. Vậy các ông nên nghĩ «sao ? Cả nên lập hay không ! lập ra có «ích lợi gì không ? Có thiệt hại gì không ? «Cứ như trí ngu của tôi, tôi xin trả lời «rằng: Nên lắm ! nên lập ra hội giảng báo! «mỗi tuần lễ giảng một kỳ ở tại nhà làng. «Mà khi đã lập thành thì có hai lẽ : một «lẽ lợi, một lẽ là hại. Lợi là đọc cho «tường tận, giảng cho minh bạch để mọi «người ngõ ngàng được am hiểu. Còn «hại là : báo chương đọc chẳng sỉ đọc, «giảng chẳng sỉ giảng, lại thêm nhà trạm «đi mỏi cẳng, công tốn phí tiền của làng.

«Thưa các ông ! Tôi vẫn biết tôi là người «mới nhập tịch, song cũng là dân. Đã là «dân cũng chung một làng thì phải mong «cùng nhau kế vai gánh vác mà lo cho làng «được phát đạt. Làng nào cũng được phát «đạt thì lo gì nước Nam-Việt ta tối được «cái địa-vị văn-minh cường phú, ai là làng? «ai là làng ? xin mau mau đồng tâm hiệp «lực khai-hóa cho làng, muốn khai-hóa cho «làng thì không gì công hiệu bằng lập hội «giảng báo. Hội giảng báo cũng vì như một «lò lửa văn-minh chiếu ánh sáng ra rọi đi «khắp hang người, chẳng cứ gì Nam phu «Lão ấu.

«Các ông làng ơi ! các ông coi xong nên «suy đi xét lại, hay dỡ, hư nên có thể nào «phúc tin lại cho tôi đặng rõ ».

Nay kính

Đó là bức thơ tôi viết gởi kính ngỏ cùng làng Tấn-lộc như vậy, mà cớ gì ông X. bỉu miệng trẻ môi hình như dể lời tôi về sự bí mật. Ông phải biết, việc tôi đã làm tôi chẳng hề chối, lời tôi đã nói tôi chẳng hề quên. Của kết quả dở hay thì chẳng một mình ai mà gắy nổi được. Cũng như thơ thư của tôi may mà tới đến Tấn-lộc, dân làng coi xong làng xét hay chẳng xét hỏ vô một tỏ, thì tôi đâu có quyết định trước được, vì có phải việc thuốc quyện một mình tôi tác thành đâu. Nhưng dầu thế nào cũng mặc, chỉ tôi chẳng hề dỗi, lòng tôi chẳng hề phai. Xin ông X. suy cho kỹ xét cho cùn, chớ đừng vội đem ánh đèn lập lòe bóng trăng.

Ấy việc ông công tôi nói làm thêm rơm tai độc-giả chớ chẳng lợi gì ? Chi bằng để ngon viết tỉ sự ích chung còn hơn !

Vậy tiện đây ! tôi có mấy lời vi lòng so ước, mong rằng : Các qui quan cùng các chư tôn tiết vì nên giảng dụ cho thôn dân biết sự lập hội giảng báo là một điều ích quốc lợi dân, chớ không có phải như bon ăn trộm, tại ăn cướp mà sợ bỏ tù chết chém. Miễn là trước khi lập thành phải xin phép Chánh-phủ bảo hộ cũng quan trên mà thôi ! Mà Chánh-phủ ngày nay đương lo việc cải cựu hoàn tân cho nước mình, thấy dân lập hội giảng báo, là hội truyền bá cái tư tưởng cao thượng cho dân sự để cũng nhau bước tới con đường văn-minh, thì làm sao Chánh-phủ chẳng cho, có lẽ đâu lại ngăn.

Nhưng khỏn nỗi dân ta ! nhiều kẻ để ngu lại nhát, để yếu lại hèn, thấy lợi chỏ sản bo rỏ, nếu ai xem báo thì bị quan quở, tay chẳng bỏ ra làm ăn, nhưng quan cho là dân bất trung, là con bất hiếu, vì các lẽ đó nhiều khi nói quan nọ thấy kia chẳng ra gì...? Quan thấy dối với dân gian cũng như là cha với con anh với em vậy. Mà nay tỏ báo lại sí nhục cha anh thì con em lại chuộng làm chi tờ báo. Ấy hiền thời tôi thấy nhiều người bị tụi chó sản nó sấn mà hoảng vía nghe làm như vậy. Ngủ mà nằm thay ! Ôi ! biết bao giờ cho cõi đời hết kẻ ăn hại phá tàn ! ! !

Mong rằng : Các quan hiền dụ cho các làng nên lập hội giảng báo thì hay lắm. Ấy công đức đó có chi bì kịp.

Nông-phu

ĐÀO QUANG-PHÁ

* * *

LỜI TÒA SOẠN.— Nếu quả có người như thế cũng đáng buồn cười. Lo việc công ích, khai hóa cho dân, có gì lại cười lại nhạo. Đường lấy còn ai dám làm việc phải nữa ! !

Feuilleton № 14

TRINH-THÁM TIỂU THUYẾT

Hăng bạc mất bạc

(Tiếp theo)

Còn tôi đây là phận làm Trinh-thám cũng phải rán cho hết sức hết lòng mà làm cho tròn cái chức-vụ ; nếu Tiêu-thơ mà có thấy biết việc nào, xin cho ngại chi, cứ nói thiệt hết với tôi, thì tôi sẽ rán sức tìm cho lòi đứa chánh phạm ra mà cứu vương-quốn giùm cho Tiêu-thơ. Chớ tôi coi ý ở trong nhà nầy, nhiều người đều muốn hãm hại Tiêu-thơ, tiên-thơ phải đề phòng cho lắm mới được ». Dư-huệ-Vân nói : « Lời tiên-sanh nói đó, thiệt quả chẳng lầm ; vì biểu-huynh cần tôi Mã-trí-Bình, chẳng phải là người ..... » Dư-huệ Vân mới nói tới đó, bỗng nghe phía ngoài có tiếng giày đi tới, Tào-thọ-Đình giựt mình, giơ giác ngộ 4 phía, Dư-huệ-Vân cũng thất kinh, vì cái phòng ấy chẳng có cái cửa nào khác mà ra cho được ; may sao ở trong phòng ấy có đề một cái tủ đứng. Tào-thọ-Đình bèn nói nhỏ với Dư-huệ-Vân rằng : « Thôi, đề tôi vào tạm đó trong tủ nầy một lát mới xong. » Dư-huệ-Vân nói : « Không được, cái tủ nầy khít lắm, không có hề chỗ nào, nếu chúng vào trong ấy thì ngột chịu sao nổi. » Tào-thọ-Đình nói : « Không hề chi, phải đề cửa hé hé một chút, đừng có đóng khít lại lắm thì thôi. » Nói rồi liền chung vào trong tủ, Dư-huệ-Vân khép cửa tủ lại, cũng để hé một chút y như lời Tào-thọ-Đình đã dặn, rồi trở lại chỗ cũ vừa mới ngồi xuống, thì đã thấy một người trai tơ ước chừng 25, 26 tuổi, hình thù lùn thấp, đầu rẫn mắt chuộc, mặt mũi đen thủi, mở cửa bước vào.

Tào-thọ-Đình ở trong tủ đứng, nhờ cánh cửa vẫn còn để hé, nên đem ra xem thấy rõ ràng, Dư-huệ Vân vừa thấy người trai ấy bước vào thì mặt mày đổi sắc, mồ hôi chảy ra ước đầm, đứng lui lại mấy bước và hỏi rằng : « Trí-Bình ca-ca, chẳng hay anh vào đây làm chi trong giờ nầy ? » Mã-trí-Bình liền cười châm chỉm mà nói rằng : « Qua vào đây mà thăm em, chớ có chuyện chi ở đâu. » Vừa nói vừa bước lần tới rồi nói liếp thêm rằng : « Vì vụ mất bạc trong hăng thì nay có Vương-thế-Thành đã chịu ra nhận tội rồi ; mới đây trong phủ-tộc có đánh dây thép mà kêu qua về, để kết hôn với em, nay qua đi định hôn-lễ xong rồi, đến tối mai nầy thì là làm lễ, nên qua phải vào đây mà nói cho em hay, em phải lo sửa soạn cho sẵn sàng, đặng chờ giờ hiệp cẩn. »

Dư-huệ-Vân nghe nói dứt lời, hơi giận tràng hòng mây ngo dựng đứng, mặt phụng trợn vo, liền đập lại một cách rất xấn xóm rằng : « Anh với tôi vẫn là bà-con thân-thích, lẻ phải tỉ chẳng hầm ngôi, sao anh dám loạn luân, nói những lời vô lẻ mà khi phụ tôi là gái mồ-côi yếu đuối như vậy, thì cái lương-tâm của anh ở đâu ? Hường chi anh cũng đã biết rằng tôi với Vương-thế-Thành đã đính ước việc hôn-nhơn với nhau rồi, mà anh còn nước mong làm chi những điều phi nghĩa như vậy ? » Mã-trí-Bình nói : « Phải, lúc trước em với Vương-thế-Thành tuy đã đính ước việc hôn nhơn với nhau rồi thì mặc dầu ; mà hiện nay hắn đã bị hạ ngục rồi, hoặc 8, 9 năm, hoặc 10 năm, biết là ra khỏi hay chưa, vậy rồi em cũng chờ hắn cho được hay sao ma nói rằng quyết giữ lời đính ước. » Dư-huệ-Vân nói : « Vương-thế-Thành là người vô tội, hiện nay tuy bị giam cầm, chớ chẳng bao lâu đây, hễ quan ma tra rõ mối manh ra rồi thì chàng ấy sẽ được về, an nhiên vô sự, cho ca lội tình gì mà phải bị án tới 9, 10 năm ? » Mã-trí-Bình bèn cười lại rằng : « Em đừng có tưởng những chuyện chiêm bao. Vương-thế-Thành đã ra tự thú, nhận tội lấy cho mình rồi mà em còn trông cho hắn về được hay sao ? Qua khuyên em một lời là đừng có dại gì mà làm vợ một thằng tù như vậy, hãy làm vợ của con trai một ông Quản-lý hãng bạc như qua đây thì cái danh-dự của em lại đặng hưởng hiết bao là dữ hạnh-phước. » Nói tới đó rồi lại ngồ Dư-huệ-Vân mà cười lỏn lẻn. Còn Dư-huệ-Vân thì chỉ cứ lắc đầu mà khăng chịu.

Lúc ấy Tào-thọ-Đình đang ở trong tủ nghe Mã-trí-Bình nói những lời không có hiểm sí như vậy thì đã ghét mà lại giận, ý muốn nhảy ra mà đánh chết, cho rồi ; nghĩ vì mình đọ chưa được tang-chứng, nếu đánh thằng bậy, lỗ cã bọn nó sẽ hay, thì là cũng khó mà núp ẩn thong thả nữa đây, dọ cho ra mối manh gì nữa được. Bèn nhẫn ka thân thinh, dằn lòng xuống, để đứng rình coi hắn làm gì nữa cho biết.

(Mai tiếp)

TRẦN-THÁI-NGUYÊN

SAIGON — IMP. DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Le Gérant : LAM-VAN-NGO

00078

Enregistré le 18. 9. 1926

Phải ngừa thuốc giả

Kính lời 16 vời lục-châu cư-sĩ-tôn được rõ : những các thứ thuốc Cao-đơn hườn-tán, của bổn đường đều là thuốc của ông lương-y VI TẾ-SANH bổn thân ra công chọn lựa các thứ được nơi nầy danh sau, mà chế luyện cho được tôn thiện tôn mỹ, rồi mới đem ra mà cứu chúng giúp đời dùng hình ông phát mệp mà làm kỳ hiệu. Xưa nay cứu sống mạng người lấy số ngàn muôn mà kể, khắp cả hoàn cầu thảy đều xưng danh tặng, thiệt bổn đường mừng chẳng xiết chi.

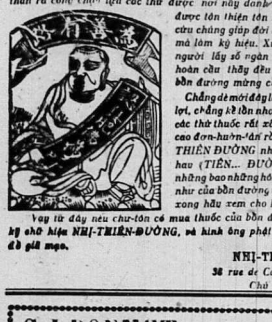

Chẳng dè mới đây lại có kẻ gian nê giục đi thế lợi, chẳng kể đến nhơn hại mạng, nên nó dùng các thứ thuốc rất xấu hèn mà chế ra các thứ cao đơn-hườn-tán rồi nó nhất theo hiệu NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG như là (THIÊN... ĐƯỜNG) hay (TIÊN... ĐƯỜNG) vân vân... mà làm những bao những hộp, những vẽ giống thứ tựa như của bổn đường nầy mà gởi bán khắp nơi xong hầu xem cho kỹ thì ắt biết giả chơn.

Vậy từ đây nếu chư-tôn có mua thuốc của bổn đường thì phải nhìn cho kỹ cho hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG, và hình ông phật mệp thì mới khỏi lầm đồ giả mạo.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

38 rue de Canton 38. — CHOLON

Chủ nhơn cẩn cáo

C.J.BONNET

HÃY NÀI CHO ĐẶNG CÁI HÌNH

NGƯỜI CỠI NGỰA NẦY

khi Chư-tôn muốn mua hàng lụa

SÁCH NGOÀI BẮC

Quốc văn trích diễm	**0 $ 85**
Tiếng gọi đàn	**0 40**
Đại Việt địa dư	**0 30**
Lương ôn như gia huấn	**0 10**
Kiêm cổ cách ngôn	**0 40**
Trăm bài tính đố	**0 30**
Thế lực khách-trú và văn đề di dân vào Nam kỳ	**1 00**
Tỉnh thành thực của người Nam	**0 15**
Tờ thông cáo toàn quốc	**0 10**
Tuyên cáo Quốc dân (cụ Phan-bội Châu)	**0 06**

CÓ BÁN TẠI :

Imprimerie, Librairie de l'UNION

13.— Rue L. Mossard, Saigon

Société Industrielle d'Exportation en Extreme Orient

95.— Rue Catinat.— 95 Saigon

Bây-thép : đề Sindex Saigon — Dây-thép nói : số 881

Máy xay Lafon de tours

Hiện nay tại hãng có bán máy xay gạo kiểu tây, rất chắc chắn và gián tiện vô cùng, không còn thứ máy xay nào dám sánh. Trong 24 giờ đồng hồ có thể xay ra được 7, 10, 15, 20 25 và 30 tấn gạo trắng, tùy theo thứ máy.

Kiểu máy xay còn một điều rất tiện hơn hết là chẳng cần gì chỉ mua phải mướn tay thiện nghệ về nghề máy móc rắp mới xong; nào sưởng nào máy chi có vặn bù-lon (ốc) là thành.

Vả giá cả muốn biết, cứ đến Sindex đại-lý hãng Lafon ma thương nghị.

Hãng sẽ vui lòng tiếp rước, mỗi khi ai muốn cần hỏi đều chỉ.

Hội Khai-Trí Tiến-Đức

Mở cuộc đấu xảo mỹ nghệ

Hội Khai-Trí Tiến-Đức cuối năm nay lại mở một cuộc đấu xảo mỹ-nghệ kiểu Annam. Ai là người tinh-hoa, thy khéo tự tay chế tạo các đồ đạc kiểu, hay là các nhà có đồ cổ đẹp, bổn hội có lời mời dự cuộc đấu xảo ấy.

Vậy ai muốn làm đồ đạc gì dự thi thì nên khởi công ngay cho kịp.

Phàm những đồ đạc gì khéo thuộc về mỹ-nghệ Annam mà có đặc sắc riêng thì bổn hội nhận cả, chỉ từ các đồ đạc nào mà hội đồng xét không có về đặc sắc ấy, thì không cho dự thi.

Còn những đồ đạc mà chép kiểu đồ cổ, bổn hội cũng nhận, nhưng hãy nhớ rằng vào một khu các đồ chép cổ và có niêm yết rõ ràng.

Xin nói trước rằng bổn-hội quyết không tư-vị ai mà trọng thưởng các đồ đạc kiểu không phải của người dự thi tự chế ra lại mạo nhận là của mình.

Bổn-hội sẽ cử một hội-đồng xét thưởng, các hội-viên sẽ kèn ở trong :

1° Các nhà mỹ nghệ người Pháp và người Nam.

2° Các người Pháp và người Nam vì sự học thức, lịch duyệt hay địa-vị có thể giúp trong sự xét thưởng ấy.

Hội đồng xét thưởng có quyền nhận hay không nhận các đồ-đạc đem đến dự thi và có quyền định thưởng.

Sự sắp đặt, trông coi cuộc đấu xảo đã có một hội-đồng riêng quản-trị việc ấy.

Xét cuộc đấu xảo nầy có ảnh hưởng rất lớn cho sự tiến hóa mỹ-nghệ và việc lý tài trong nước, vậy nên bất cứ ai có cái gì khéo léo, hoặc lâu theo lối cổ hoặc theo lối tối tân cũng nên dự thi cả.

Bổn hội lại mong các nhà họa kiểu lưu tâm cổ sức phát huy các kiểu nhà hoặc chung một tòa nhà, hoặc riêng, từ lớp để mà đấu xảo (về việc nầy sẽ có chương trình riêng ở sau nầy sẽ công).

Người ta thường nghĩ lầm rằng trong mỹ-nghệ có tiếu xảo, đại xảo. Bổn-hội tưởng đấu một cái đồ vật nhỏ mà khéo chế tạo, cũng có cái giá-trị về mỹ-nghệ lớn như một bức vẽ, như một tượng tộ có tinh thần vậy.

Bổn-hội lại mời cả các nhà truyền ảnh các nhà làm phim đến dự thi, nhưng ảnh và phim phải cho khéo cho đẹp, mà chuyện về khảo cứu các việc Annam.

Bổn hội có lời mời chung cả : đồng bào, Nam Bắc Trung-kỳ lưu tâm vì cuộc đấu xảo nầy cho được kết quả hoàn-toàn thì mỹ-nghệ ta vẫn đã dịu dàng trong tốt như hoa nở, nay được thêm về tiến hóa mà lại giữ được nền nếp đặc sắc của ta, thì thật hay lắm.

Sách mới xuất bản

Sách « **SADEC NHÂN VẬT CHÍ** » mới xuất bản, sách dày 232 trương, có 64 bức hình ảnh phong cảnh đẹp để và nhơn vật trong tỉnh Sadec. Nhiều cổ tích, lịch sử các quan Công-thần cựu trào và tân trào; tiểu truyện các cự tộc danh gia. Tích đâu có hình ảnh rõ ràng đó, nên xem cho biết.

Giá mỗi cuốn là..... 1 $ 50

ở xa gởi thêm 0 $ 30 tiền cước gởi đi

MỐI MUA:

Tại Tác-giả là M. *Nguyễn-văn-Dần*, 115 rue de Verdun. Saigon.

Tại tiệm *Thái-Thạnh* chủ-nhơn là M. Nguyễn-văn-Cửng, 18 rue Roland Garros, Saigon.

CÓ TRỮ BÁN TẠI SADEC NƠI TIỆM : M. *Trương-văn Hạnh*, ở làng Tân-qui-đông.

Nhà in M. *Hồ-văn-Lang*.

Nhà chụp hình M. *Hồ-phước-Tường*

Tại Cantho nơi nhà in *Imprimerie de l'Ouest*,

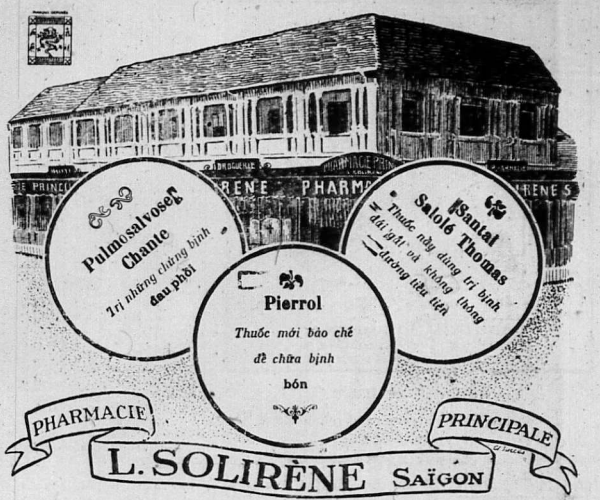

Nội Dộng-pháp nầy có một mình nhà thuốc nầy bán rẻ hơn hết.

Quí-khách ở Lục-châu gởi thơ mua thuốc, hoặc nhiều hay là ít, không có tính tiền gởi.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Hoà-kỳ có một vị điền chủ đã già mà thọ 116 tuổi còn sức lực mạnh mẽ như người ở hạng 40 tuổi. Ai đứng chối bỏ, ai mà nói sánh cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày mới ra mắt người ở thấy ông, bụ ở ai cũng thất tha thất thưởng, hỏi ông bây giờ tuổi cao mà còn sức lực không phải kém vậy? Ông gia đáp rằng : Có chi là đó mà hỏi, cứ đến thứ năm, khi ăn cơm hay uống rượu với nhà hàng Quina Giniteau, hiệu Mesert là một thứ rượu trường sanh bất tử.

Người khách nghe nói rồng ra cũng có một việc trường sanh như vậy, liền về coi sao. Thì ra cũng đúng thứ rượu Quina Giniteau mà ông nói đến. Thiên hạ nghe nói, ông có ý thêm nữa, cũng đến rồi nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống, nổi danh

Vệ sanh chung

Ai có ý xem xét kỹ thì thấy rõ mấy năm sau đây người Annam ma nhiều là mắc lay mó thể thảo trước khi tập diễn những miếng quờn mới nhọc họ hay dùng thứ rượu chát hiệu « PREIGNAC »,

Thứ rượu nầy mùi vị điệu dàng tế uống mà chất rượu lại hằn làm cho bổ khoẻ giảng gân cốt, giúp thêm sức mạnh thiết là một thứ rượu đại hữu ích cho mấy nhà luyện tập thể thảo.

Bán sỉ và bán lẻ tại hãng BOY LANDRY, 17, place du Théâtre Saigon và thứ chai nầy nó có thứ trong thành An-nam.

HÃY NÀI CHO ĐẶNG

Đến tiệm thuốc nài cho đặng một chai **Quintonine** *thứ thiệt vì đời bây giờ đồ giả mạo rất nhiều, dùng không hiệu nghiệm chi cả. Đừng thèm mấy thứ nhái giống, cứ nài cho đặng vị* **Quintonine** *mà thôi.*

Vì **Quintonine** *hay hơn chất cốt Quinquina rất nhiều. Là một thứ rượu bổ vô hạng dùng khai vị chẳng giống chi bằng.*

Mỗi chai Quintonine giá.. 0 $ 80

Có trữ bán tại Pharmacie Solirène, Saigon.

ĐÈN ĐI SĂN

THỨ HAI KIỂU TIỆN DỤNG HƠN HẾT

Dọi ra xa cho đến 150 thước, thắp bằng ACÉTYLÈNE thứ đầu đề đem theo mình.

Thứ đèn nầy tiện dụng hơn đèn khí là vì :

Nhẹ — Dễ dùng — Dễ mua đâu mà thắp.

BÁN TẠI HÃNG :

L. CAFFORT

125-129. — Đường Catinat. — 125-129

Saigon-Pnompenh

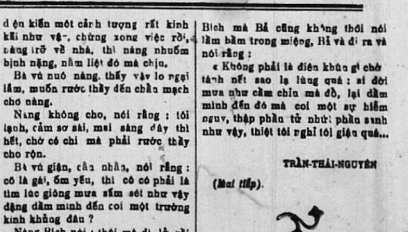

PACHOD Frères & Cie Lyon

Feuilleton n° 8

TÀI TÌNH TIỂU-THUYẾT

HAI TÌNH

II

Đối với bảo bùng

Chàng Lương nói : « Xin bác làm ơn nói giùm cho cháu biết lịnh lang ở tại đâu bây giờ... cháu muốn.

Ông già nói : « Tôi đã nói với cậu rằng chẳng cần cậu phải nhọc lòng, nếu cậu năng rằng quyết một tôi lời cám ơn, thì tưởng chẳng lời gì cho tôi, mà khi chẳng chẳng lời gì cho nó nữa. Nếu bởi rằng nó ở đâu bây giờ? thì nó ở đâu bây giờ thiệt tôi không biết... cậu rà ngoài mé bến kiếm coi, tưởng khi nó đi đâu lối thôi ở ngoài.

Hằng thật là chàng Ngọc đang ở ngoài mé bến mà không phải là mé biển tại xóm đó, chàng buồn tình đi đi dài theo mé rất xa lắm rồi.

Nhắc lại khi chàng Ngọc thoát khỏi cỗ bộ đông người ngăn lời khen ngợi, làm huyên náo cho thêm đau đớn tấm tình của chàng, thì chàng lần theo mé mà đi thẳng tới, đi cách rất nặng nề trên mé bờ khen, bị gió thổi vào làm cho đất khô cháy, trợ trợi không một cây cỏ mọc được. Chàng như trẻ ai mới thêm sầu chất chứa trên lưng, nặng hoằng nơi cỏ, chàng vừa đi và tưởng đến nàng Bích, chàng tưởng đến cái tiền đồ của chàng mong mỏi và ước mơ, bị người phá hoại. Chàng càng tưởng càng như kim chích vào lòng, cái chí của chàng đang nóng nả, nay như hư hỏng, phải thôi lui lại.

Chàng Ngọc vẫn tưởng và đi, lần lần tới cỗ Vọng đài, chàng bèn đứng dừng lại.

Chàng đi tới đó, thì giờ giờ đã 4m, trời đã trong tối. Chàng bèn để tay lên trán chàng, trông mông lừng, hàng lắc dầu nói lớn rằng :

« Tôi đi đã lắm, tôi điên lắm mới tưởng lầm rằng nàng Bích là một nàng thanh lịch như vậy có tình cố cập đến tôi là một tên chài khốn nạn như vậy.

Chàng Ngọc lại quày bước trở về, giữa đường gặp chàng Lương, đang thơ thẩn kiếm chàng.

Chàng Lương rất mừng rỡ nói rằng : « anh, em kiếm anh nảy giờ, không gặp anh, em kiếm anh nảy giờ, may mới gặp anh. Em đến tỏ lòng em rất cảm cảnh thạnh tình của anh cứu em sống lại, thiệt là một cái ơn tôi tạo em nguyền dầu chết em cũng đem theo xương mỏ, và nếu một ngày kia em đặng may mắn mà giúp ích cho anh đặng đáp đền ơn anh trong muôn một, thì dù vọng tử nhứt sanh, em cũng sẵng lòng, em cũng vui dạ.

Chàng Ngọc nghe chàng Lương thổ mảy lời, chàng miễm miệng, nói cách thong dong, những lời của ông thân chàng nói khi nãy, là : « Tôi làm phiền sự của tôi, chớ có ơn nghĩa gì đâu! »

Chàng nói rồi, chàng lại day mình mà lén lau nước mắt.

Sự lỗi lầm

Nàng Bích là gái khuê phòng, lần nay chưa từng việc nhơm hiểm, nên khi nàng cần bốt dầm mình dưới mưa đông chạy đến mé biển mà đến kiếm một cảnh tượng rất kinh khi như vậy, chừng xong việc rồi, nàng trở về nhà, thì nàng nhuốm bịnh nặng, nằm liệt đó mà chịu.

Bà và mụ nàng, thấy vậy lo ngại lắm, muốn rước thầy đến chẩn mạch cho nàng.

Nàng không cho, nói rằng : tôi lạnh, cảm sơ sài, mai sáng đây thì hết, chớ có chi mà phải rước thầy cho rộn.

Bà và giận, cũng nhắn, nói rằng : có là gái, ốm yếu, thì có có phải là tìm lạc giông mưa sầm sét như vậy dặng dầm mình đến coi một trường kinh không dâu?

Nàng Bích nói : thôi mà đi, lỡ rồi thì thôi mà, đi cần nhắn khó chịu quá, tôi thề rằng từ rày tôi không làm như vậy nữa, mà bây giờ xin đi để cho tôi ngủ yên.

Bà và bước ra khỏi phòng nàng Bích mà Bà cũng không thôi nói lắm bấm trong miệng, Bà và đi ra và nói rằng :

« Không phải là điên khùn gì cho tánh nết sao là làng quá : ai đời mưa như cầm chìu mà đỗ, lại dầm mình đến đó mà coi một sự biểm nguy, thập phần tử nhứt; phần sanh như vậy, thiệt tôi nghĩ tôi giận quá...

TRẦN-THÁI-NGUYÊN

(Mai tiếp).

Tẩy sạch nẻ trược

giết chết cả loại côn-trùng và vi-trùng độc ác

Giá rẻ mà lại tốt hơn các thứ khác giá 0$50 một thùng nhỏ

RẤT HỮU DỤNG — **RẤT CẦN ÍCH**

CA-NÔT HO'I -:- GHE THUYỀN CÓ MÁY

Cho các vị đồn điền, các vị nông gia, mấy người lãnh chở chuyên.

Chúng tôi có trữ nghề chế ra đặng một kiểu rất tiện dụng cho các ngài.

Chúng tôi cũng lãnh làm lại và sửa các thứ Ca-nôt và máy móc khác

Gởi cho không những kiểu, bản đồ, bình giảng, văn vẫn .. không buộc phải mua

SOCIÉTÉ D'ETUDE & D'ENTREPRISES DE NAVIGATION AUTOMOBILE

cửa, Rue Paul-Blanchy -:- SAIGON

SỮA

NESTLÉ

Thường dùng trong các nhà Dưỡng-dường trong xứ Nam-kỳ.

Chư-tôn phải nài cho được nhãn sữa có « 3 chim » thì sẽ được đẹp lòng.

Les plus hautes Récompenses aux Expositions

GIÁ :

Hiệu « REINE DES MONTRES » vàng Huê-kỳ		8 $ 00
id.	có dây cho Ẩn	10 50
id.	có dây chuyền và hộp đựng	11 00

Hãng MAGASIN UNIVERSEL,

Place de Théâtre.

BÀI DIỄN THUYẾT

của quan Khâm-Sứ Pasquier ở trước Trung-kỳ nhân dân đại biểu viện ngày 7 Septembre 1926.

(Tiếp theo)

Một bên là định quyền của các ông ra rõ ràng còn một bên lại định phận sự và trách cứ của các ông nữa.

Thưa các ngài,

Quốc dân có lòng mong mỏi ở nơi ý kiến của các ông lắm, quốc dân cử các ông đến viện nầy là trông cho các ông đem trần tỏ ý nguyện của quốc dân. Mà quốc dân cũng có lòng trông đợi nơi các ông ra thiệt hành các việc.

Việc « Trung kỳ nhân dân đại biểu » ở thời kỳ mới mẻ đây phải nên làm sao cho xứng đáng với chức trách mình, để từ đây mở ra một trang vẽ vang nên ghi nhớ trong lịch sử quốc chánh Nam triều.

Rồi đây các ông tra xét đến các món tiền dự toán biên vào ngân sá h thời các ông hiểu rõ rằng chánh phủ rằng hết sức trù nghĩ dùng các khoản tiền cho được thêm sung sướng nhân dân xứ nầy.

Các món tiền dự toán về các công việc chỉ trong nước thấy đều tăng lên nhiều.

Bọn thiếu niên ham học càng ngày càng đông bắt phải làm thêm nhiều trường mới, và phải đặt thêm nhiều giáo chức. Như vậy thêm vào đến tám vạn bạc hơn món chi tiêu năm nay thành ra món dự toán sang năm về khoản học phí đến 1.083.102$00.

Còn như các chứng dịch đã xảy ra trong xứ cũng đến phòng trừ hết sạch là nhờ điều trị mau chóng, và phần thì thuốc men, phần thì chẳng dấu khắp mọi nơi. Các công việc đó tốn kém chẳng phải là ít.

Còn như thuốc quinine nhà nước cứ bán lỗ vốn hoài. Sang năm lại bán nhiều hơn các năm trước nữa.

Vì thế nên phải trích một cọc tiền phụ là 175 000$00 thành ra món dự toán về khoản y tế tổng cộng là : 186 543$00.

Còn như sở công chánh thời cứ thi hành chương trình các công tác lớn, khai mở xứ nầy.

Nội trong khoản sang năm coi đường hỏa xa từ Đông-Hà ra Vinh sẽ hoàn thành, như vậy là đi hỏa xa thẳng được từ Tourane cho đến Biên-thủy Trung-Hoa. Còn như ở tại Qui-nhơn và Nha-trang công việc đặc xe hỏa cũng sẽ khởi hành, vậy thời con đường hỏa xa từ nam cực bắc cũng sẽ chóng thành.

Các cửa bể Tourane, Quinhơn, Bến-thủy cũng sẽ cửa sang chỉnh tề lại cho thành cửa bể lớn hơn Trung-kỳ. Còn như các tỉnh như Phú-Yên và Phan-rang sắp thấy sở dẫn thủy nhập điền sẽ đào mương bới, đắp đập đê, chẳng bao lâu sẽ thấy thóc tía gạo vào xấp mươi phần hơn trước.

Bắt cứ cái phương diện xã hội kinh tế thì các ông đều thấy của cải tăng thêm nhiều và chỉ thấy chính phủ lưu tâm làm sao cho nhân dân được mãn túc.

Sự tăng thêm của cải đó có ảnh hưởng về sự sanh hoạt trong xứ. Xem các phiên hội chợ Hanội mỗi năm càng đông thêm như các cuộc thi súc vật ở tỉnh Quảng-Trị hay là thi thưởng cho các nhà chuyên trồng rau rằng ở Tourane và ở Huế, toàn hết thảy các công cuộc ấy làm cho các nông gia Annam hăng hái trong lòng và cũng có lẽ làm cho xứ nầy chiếm một địa vị xứng đáng ở nước cực đông nầy.

Còn ở bên Pháp người ta cũng hết sức có vẻ cho người ta biết thêm các đồ mỹ thuật và kỹ nghệ đã tạo ra ở xứ nầy, lại còn kỳ đấu xảo năm 1928 tại kinh thành Paris chắc hẳng rạng thêm tài trí hay sáng chế của người ở xứ nầy ra nữa.

Rồi đây các ông xét đến số dự toán sang năm thì sẽ rõ công việc to tát chánh phủ đang trù nghĩ ra làm mà cũng rõ nhiều sự khó khăn trong khi ra khởi hành các công cuộc ấy.

Lại các ông phải cho biết ý kiến về mấy khoản thuế lệ sửa đổi lại, nhứt là nên giảm mấy hạng người khỏi đóng thuế và đặt lại thế lệ nhân công.

Các vấn đề thật là quang trọng nên phải đem ra tranh luận chính chắng mới được mà tôi chắc bấn các ông nghe rõ hết mấy lời bàn giải phân thì các ông cũng lấy lẽ phải mà và theo công nghĩa mà kết luận cho các vấn đề ấy ra thi hành.

Cái phận sự của các ông là đại biểu cho nhơn dân và đại biểu cho thương giới thì phải làm sao cho quan trên cầm quyền cai trị, hoặc là quan tây hoặc là quan Annam cho rõ thấu chí nguyện của dân, cái lợi cái hại của dân ; mà một phía nữa là ra trần tỏ cho quốc dân hiểu rằng mục đích chính phủ hết sức ra thế hành đều gì cũng cốt lấy công nghĩa làm trọng. Các ông phải làm thế nào cho kẻ đi cày ruộng, cho tiều làm củi ở rừng, người làm thợ thuyền, ông bảo mục ở chốn thôn quê, người đi buôn bán hay là kẻ chuyên môn mỹ thuật, ai nấy cũng đều công nhận tương lai hậu vận là tự ở trong tay họ mà ra và vận mạng của nước là chỉ nhờ ở trong lòng thành tín của họ mà ra. .

Việc nhơn dân đại biểu là một cơ quan mới mẻ một bộ then máy lớn đáng tân bộ như vậy, tôi xúc no trong khi tế chỉnh tiền-Jô của tân Việt-Nam các ông chớ nên bỏ mất cái đức quí báu của ông bà lưu truyền lại và nên giữ gìn các cái tánh nết xưa của giòng dõi mình, tôi nói đó là vì một kẻ mến và quí trọng các tánh nết thuần phát của nhà Việt-Nam, nên chi khuyên các ông nên theo lời rằng của thánh hiền dạy trong kinh sử, bởi vì nếu các ông noi theo cái bực hiền triết xưa nay thì cũng đủ mà gánh nổi cái chức trách đại biểu cho quốc dân.

Xin các ông nên nhờ đến lời hay của đại thi gia ở Tàu là thầy Trinh để nói như vậy : Một miếng đất phì mỹ hay là sấu xa, một xứ phong cảnh xanh tươi đẹp để hay là vàng ta dù hiu cũng có ảnh hưởng đến trí nẻo người ở trên đám đất ấy hay là xứ ấy.

Lời nói nầy cũng có nhiều bề xát hợp với tình thế xứ nầy, nên chi chỉ mong rằng cái trí não các ông uốn theo mấy lăng xanh đầm thắm bao lấy xứ về vang sáng sủa.

Thưa các ông,

Mấy chữ tôi nói cũng vụng nói cho rõ ràng cách cử chỉ làm sao là được thật hành và có ích, là vì tôi ưng cho sự hành động các ông nên khuyên lơn về con đường thẳng, còn như những điều thiệt tâu của các ông phải nên tỏ rõ mới được Chánh-phủ lưu tâm chú ý vào.

Nên chi tôi tự nghĩ nên ráng sức ra dắt dìu cách cử chỉ của các ông, muốn cho công việc của các ông đến nay được kết quả thì, các ông cốt phải làm cho quốc dân người đại biểu tại viện nầy là thật xứng mặt mà phải làm thế nào cho cái cơ quan trở nên một cơ sở vững vàng được đủ tánh nhiệm của Chánh-phủ.

Thưa các ông,

Tôi xin khai kỳ hội thứ nhứt của viện trung kỳ nhơn dân đại biểu, các ông ra tranh luận các vấn-đề, có ông Hoàng-thúc-Khán hội chủ làm chủ-tọa mà các ông đã ủy thác quyền ra dắc dìu mấy ngày nhóm hội nầy.

Rồi hết xin nhắc lại là lo việc lợi chung cho cả quốc dân, biết trong sự quá khứ, biết trông mong về tương lai, để cho biểu dương được cái phong trào rực rỡ của nòi giống nầy và để cho các điều mà Chánh-phủ bảo hộ, và Chánh-phủ Nam-triều ? mong mỏi ở nơi công việc các ông cho được kết quả vẹn toàn theo trật tự và theo lẽ lối là thói thường các ông sẵn có, vì vậy nên chi hôm nay tôi chúc cho công việc của các ông tại viện dây đều lấy tinh hòa hiệp đồng chẳng bác ái mà bàn giải và tôi xin nói các ông đồng một lòng mà nhắn gởi cho nhơn dân khốn khổ Bắc-kỳ tinh thần ái của chúng ta đối với kẻ bị nạn và tôi xin ông chủ hội nên dùng vào chung hội-viên ở tại hội-đồng tôi mới thiết lập tại Huế giúp dân Bắc-kỳ bị lụt.

NGUYỄN-KHOA-TÙNG Huế,

Trung-kỳ nhân-dân đại biểu viện Nghị-viên, lai-cảo.

SÁCH MUA VUI

MM xuất bản lần thứ nhì cuốn sách « Contes et légendes du pays d'Annam » bằng tiếng Langsa của ông Bốc-phò Phát. Ai có đọc cuốn sách nầy rồi cũng biết giá trị nó thế nào ? Tích xưa nhắc lại, chuyện trước sẵn ra cách hành-văn của tác-giả rất rõ ràng dễ hiểu, chắc ai đọc tới cũng đều lấy làm thích. Truyện tích xưa rất thâm trầm mà nếu chẳng có người tìm kiếm mượn lật thì lại càng ngày càng lu lờ, lãng tăng trong đó trí của các bậc lão thành với theo xưởng lê, chẳng nông lắm ru ? In ra lần nầy có sửa rất nhiều lại còn thêm ít chuyện rất vui.

Giá mỗi cuốn..... 1$20

Có trữ bán tại Imprimerie de l'Union, 15 Rue Lucien-Bossard, — Saigon.

VIN TONIQUE

ET

BI-NUTRITIF

Du Docteur RIP

Về-sanh TỪU *của Lương-y* RIP *chế ra*

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gây cốt càng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí-lực suy giảm, với thấy ngày xuân đà thốn môn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cứ lần thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại mắng hơn xưa.

Con con nít biệt nhược, đờn-bà mất máu, có huyết bạch, có chốn, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẻ lần hồi. da thịt đỏ vàng, tinh thần trán kiện.

GIÁ MỖI VE LÀ BA ĐỒNG BẠC

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marins số 190-192

Dépôt Pharmacie Franco-Chinoise 190-192, Rue des Marins Cholon.

Xe chắc chắn nhẹ nhàn nhứt thì có

HIỆU XE: MALBROUGH, AUTO MOTION, TALBOT, CHOBERT et OLYMPIQUE.

Giá các kiểu xe kể trên đây lại rất rẻ vì giá bạc cao.

ĐẠI-ÍCH Đại lý bán rất rẻ

N° 383-385, *Rue des Marins Cholon.* 383-385

Đèn SUCCÈS là một hiệu đèn không có đèn nào sáng kịp, rất dễ xài, chưng trong nhà lại xứng lắm, có đủ kiểu. Đã sáng, dễ sài mà lại bán rẻ.

Vitase

PROTÈGE L'INTESTIN

GUÉRIT L'ENTÉRITE

Thuoc VITASE

bổ dưỡng lạn phủ

CHUYÊN TRỊ BỊNH ĐAU RUỘT

Uống hết một hộp thì đã đủ tiêu trừ chứng bịnh. Chẳng mau mau mua một hộp nơi chỗ trữ chánh trong cõi Đông-pháp là:

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

L. SOLIRÈNE

tại Saigon

Thì trừ chứng bịnh đi mau, lại được mạnh ngay mà không tốn kém bao nhiêu tiền.

TIỆM CHỤP HÌNH VẼ HÌNH, RỌI HÌNH PHÓNG LỚN

Hiệu **PHU-TOAN**

LÊ VĂN ĐỊCH

chủ nhơn

Chụp hình tại tiệm hoặc đến nhà

Khi Quí khách cần dùng

RỌI HÌNH RA LỚN

Hình rọi lần có vẻ mầu sắc đẹp

Lãnh phúc kiểu về in ra giấy

Thợ vẽ có danh

F. MARTIN

Lãnh vẽ hình, mầu dầu sơn, nước và viết chì

Vẽ theo hình chụp hay là con hình người người tự nhiên coi vô cũng giống

Lại cũng có lãnh vẽ tranh thờ, Tranh kiểu họa cũng hội Cẩn Chánh

Giá cả phải chăng, xin Đồng-bàn chiếu cố